09·05·87

43

TUẦN BÁO

CHÍNH NGHĨA

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM THỰC HIỆN

1

2

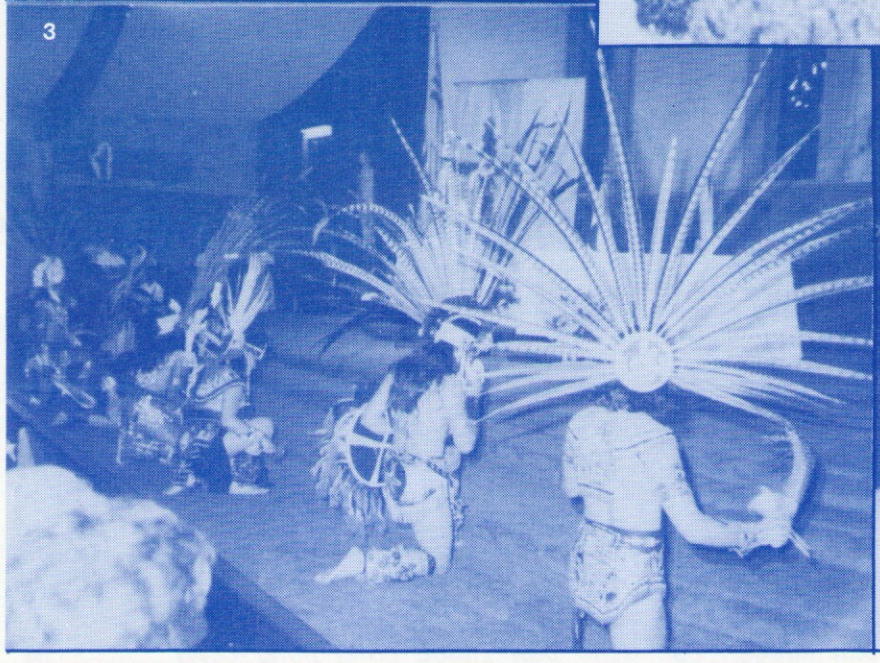
3

4

Thư từ, bài vở, ngân phiếu ủng hộ xin gửi về: **Chính Nghĩa Magazine**
Địa chỉ: 685 Singleton Road, San Jose, CA 95111 - Đ.T. (408) 224-8318

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG DỰ TRÙ CỦA CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM

Niên Khóa 1987

* * *

1. Cung cấp miễn phí một số dịch vụ cộng đồng:
   a. Đoàn tụ gia đình
   b. Thị thực chữ ký
   c. Phiên dịch giấy tờ
   d. Thông dịch trước các cơ quan công quyền
   e. Hướng dẫn khai thuế (mẫu ngắn)
   f. Tìm việc làm.
2. Mở các lớp học tiếng Việt.
3. Mở các lớp học nghề: Điện tử, nấu ăn, đánh máy, địa ốc , bảo hiểm.
4. Bảo trợ ơn Thiên Triệu.
5. Các hội viên được bớt từ 10% - 40% trong nhiều dịch vụ thương mại.
6. Xuất bản bán tuần báo.
7. Thành lập đài truyền hình.
8. Mở quỹ tương tế.
9. Lập Trung Tâm Cao Niên.
10. Lập Nghĩa Trang.

HÌNH BÌA

Hình 1: ĐGM DuMaine Chủ Tọa Buổi Cầu Nguyện Của Các Người Di dân Tại NHÀ THỜ CHÁNH TÒA ,Ngày 5-5-87 Quốc Kỳ Việt-Nam Được Dựng Bên Phải Đức Cha.

Hình 2 và 3 : Đoàn Vũ "Cổ Truyền" Người Mế Trình Diễn Và Chào Mừng Đức Cha Ngay Tại Cung Thánh.

Hình 4 : Sau Buổi Cầu Nguyện, Các Giáo Dân Thuộc Cộng Đồng Công Giáo Dựng Cờ Trước Nhà Thờ Chánh Tòa.

MỐI TƯƠNG QUAN GIỮA GIÁM MỤC VÀ GIÁO DÂN

"...NHƯ CON CÁI THIÊN CHÚA VÀ NHƯ ANH EM TRONG CHÚA KITÔ, GIÁO DÂN CŨNG SẼ TRÌNH BÀY VỚI CÁC VỊ GIÁM MỤC NHỮNG NHU CẦU VÀ KHÁT VỌNG CỦA MÌNH MỘT CÁCH TỰ DO VÀ TÍN CẨN. NHỜ SỰ HIỂU BIẾT, KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN VÀ UY TÍN CỦA HỌ, HỌ CÓ THỂ VÀ ĐÔI KHI CÒN CÓ BỔN PHẬN PHẢI BÀY TỎ CẢM NGHĨ CỦA MÌNH VỀ NHỮNG VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN LỢI ÍCH CỦA GIÁO HỘI"

(HIẾN CHẾ GIÁO HỘI, 37)

TRONG THỜI GIAN CẤM LỄ VIỆT NAM, CÁC GIÁO DÂN QUYẾT ĐỊNH:

1. **DỰ THÁNH LỄ MỸ VÀO MỖI CHÚA NHẬT LÚC 10 GIỜ 00 SÁNG, TẠI NHÀ THỜ CHÁNH TÒA (GÓC ĐƯỜNG E. SANTA CLARA VÀ ĐƯỜNG SỐ 8 SAN JOSE).**
2. **TIẾP TỤC ĐỂ DÀNH TIỀN TRONG CÁC THÁNH LỄ ĐỂ XÂY DỰNG MỘT GIÁO XỨ THỂ NHÂN VN TƯƠNG LAI.**

Chính Nghĩa Magazine
685 Singleton Road
San Jose, CA 95111

TO: ----------

THẦN HỌC TRANH ĐẤU

(Theology of Struggle)

HỒ SINH GIANG TỬ

(tiếp theo)

Cuộc đối chất tại Thánh Bộ Đức Tin rất sôi nổi. Thánh Bộ xuất trình bản văn ký nhận của Galilêo là không được phép giảng dạy phổ biến thuyết Copernic vì đấy là rối đạo, là phản bội đức tin.

Đương khi ấy Galilêo xuất trình tác phẩm Dialogue có imprimatur (phép chuẩn y cho xuất bản) của giáo quyền địa phương, điều ấy chứng tỏ sách không chứa đựng những sự rối đạo và tác giả tôn trọng quyền bính của Giáo Hội.

Phần nghị quyết có hai ý kiến: một muốn có thái độ khoan dung với khoa học gia, một muốn hạ nhục nhà khoa học này và nhóm thứ hai đã thắng thế. Galilêo bị kết án "có đầu óc rối đạo rất đáng nghi ngờ". Galilêo phải quì đọc thề bỏ học thuyết Copernic và bị án phạt tù. Hình như Galilêo vì quá trọng tuổi không phải ở trong tù nhưng chỉ bị quản thúc cho đến khi chết.

Sau vụ án, Galilêo hăng hái hoàn thành tác phẩm lớn nhất **Discourses Concerning Two New Sciences**. Trong đó ông nói rất rõ về những đề tài vật thể, gia tốc, đường đi vòng cung. Một năm trước khi chết, ông bị mù và tác phẩm cuối cùng Discourses do ông đọc cho hai đệ tử Torricelli và Viviani chép. Sự đóng góp của Galilêo thật vô cùng to tát cho nhân loại. Ông không phải là nhà thiên văn với những lý thuyết đi từ trí óc mà đi tìm những dữ kiện, những khám phá từ đó xây dựng một lý thuyết. Galilêo có phải là ông tổ của môn phái "phương pháp học" (methodology) chăng? Nhưng chắc chắn ông đã mở đường cho phương thức mới là đi tìm sự kiện, kinh nghiệm thực tế trước khi phác họa một "duy nhất quán" nào đó. Và đã mở đường cho khám phá của Newton sau này.

Vấn đề Galilêo là quyết định của Thánh Bộ Đức Tin nên nếu đã sai lầm thì việc ấy vẫn không dính dấp vào vấn đề bất khả ngộ của Đức Giáo Hoàng. Nhưng "tội qui vu tưởng" thì khó mà nói Đức Giáo Hoàng vô can trong vấn đề này. Nghĩa là trong khi xử dụng thường quyền hàng ngày dưới những diễn văn, huấn dụ, thông điệp hay qua các thánh bộ, Đức Giáo Hoàng vẫn có thể sai lầm và đã từng sai lầm.

Sự sai lầm trong vấn đề Galilêo là việc Giáo Hội tiếm quyền của nhà khoa học. Thánh Bộ Đức Tin (hồng y Bellarmine) khi xử Galilêo đã quên học thuyết của Thánh Augustin và Thomas Aquinas trình bày từ trước rằng Thánh Kinh không dạy về khoa học nên giáo hội không có thẩm quyền trong sự tranh luận về trái đất quay chung quanh mặt trời hay mặt trời xoay chung quanh trái đất. Đàng khác phần lớn các giáo phụ nghĩ rằng trái đất bất động và mặt trời quay. Nhưng không có giáo phụ nào truyền đấy là chân lý phải tin. Thứ đến, dù các nhà chú giải thánh kinh phần đông nghĩ một cách thông thường mặt trời quay nhưng các nhà chú giải có cấm một sự chú giải theo lối khác đâu. Hồng y Bellarmine và Bộ Đức Tin **đã tiếm quyền**, đã lỗi lầm. Vấn đề Galilêo là cái roi Chúa đập xuống giáo triều và Giáo Hoàng để trở về phương vị của mình đừng ham hố và đừng cao vọng. Sự sai lầm của Roma trong vấn đề Galilêo *chỉ có thể giải thích mà không thể bào chữa được*. Bởi vì đấy là vụ "tiếm quyền" của Giáo Hội và đúng là "ăn hiếp" kẻ thấp bé.

Vụ San Jose cũng thế, Giám Mục DuMaine "ăn hiếp" giáo dân thấp bé và cũng mắc vào lỗi lầm "tiếm quyền" tức là chủ đích tước lột nhân quyền của người giáo dân. Nói khác đi, giáo quyền của Giám Mục DuMaine đang tiếm chiếm nhân quyền của cộng đồng công giáo San Jose. Chúng tôi long trọng xác nhận là sự tiếm quyền này sai hoàn toàn. Và khi tuyên ngôn như vậy chúng tôi dựa vào những lý chứng sau đây:

1. Trong thần học công giáo, Thánh Thomas Aquinô (1225-1274) là người có sự nghiệp quan trọng trong vấn đề nghiên cứu nhiên luật (natural law) và nhiên quyền (natural right) mà sau này ta gọi là nhân quyền (human right). Thánh nhân đã bàn sâu sắc về nhiên luật. Ngài thừa nhận khuynh hướng tự nhiên của con người có lý trí như bảo tồn đời sống, hôn nhân, giáo dục con cái, nhận biết Thượng Đế, cuộc sống tập thể. Điều ấy chứng tỏ nhu cầu của con người theo nhiên luật mà sau này chúng ta gọi là nhân quyền: quyền được sống,

quyền xây dựng gia đình, quyền giáo dục con cái.

Thần học xác nhận nhân quyền trên nhiên luật mà 7 luật điều sau trong Thập giới (ten commandments) đã ấn định những nguyên tắc căn bản ấy. Ý nghĩa của đời người theo Cựu Ước đã vượt xa các triết gia của Hy Lạp như Socrates, Plato, Aristotle. Aristotle có nói sơ lược đến nhiên quyền (natural right) khi bàn về quyền lợi chính trị của người công dân (Eth. Nic. 1134a, 25-35; 1134b 1-35). Phái khắc kỷ (Stoicism) chủ trương mọi người là vật có lý trí và được quyền tự do, tự quản trong hành động, do đó họ đều bình đẳng. Mọi người đều liên kết trong Châu thành Thần Zeus (the city of Zeus) trong cương kỷ của luật chung cho hết thảy. Từ đó manh nha nguyên tắc tự do, bình đẳng, huynh đệ mà Cách mạng Pháp đã làm nổi bật nền tảng của nhân quyền.

2. Trên phương vị quyền giáo huấn, thì vị nói đến nhân quyền đầu tiên phải kể đến Đức Giáo Hoàng Leo XIII (1878-1903) đã đưa ra những giá trị bất giản lược, bất khả xâm phạm của con người. Tiếp đến Đức Giáo Hoàng Pio XII (1939-1958) đã xác nhận giá trị phổ quát, và những bảo đảm cho nhân quyền. Nhưng đến ĐGH Gioan XXIII nhân quyền được bàn rất kỹ trong thông điệp Pacem in Terris (Hòa bình thế giới). Trong đó ĐGH nói thật rõ ràng: *"Con người... có quyền phải được luật pháp bảo vệ, sự bảo vệ ấy phải hữu hiệu, đầy đủ, thích hợp với nguyên tắc chính đáng của công bình".* Đức Giáo Hoàng Phaolo VI trong Progressis Populorum (Phát triển các dân tộc) đã bàn về nhân quyền là đối tượng chính quyền và luật quốc tế phải hướng về. Với đức đương Kim Giáo Hoàng thì những chuyến ra đi của Ngài là lời nói sống động và hào hùng bệnh vực quyền sống, quyền làm người và quyền tâm linh của nhân loại. Trong thông điekp Laborem Exercents (Thực hiện cần lao) ĐGH Gioan Phaolo II nói: *"Con người có quyền rời bỏ quê hương sinh trưởng của mình vì nhiều lý do khác nhau cũng như có quyền trở về quê hương nguyên quán nguyên thủy và có quyền tìm kiếm những điều kiện sinh sống tốt đẹp hơn ở nơi một quốc gia khác."* Giáo xứ Thể Nhân của người Việt Nam là sự tồn vong cho tập thể công giáo và đồng thời là hướng đi trở về quê hương của họ sau này.

3. Ta hãy nghe Công đồng Vatican II long trọng xác quyết về phẩm giá tức nhân quyền của con người: *"Những kẻ tin cũng như những kẻ không tin dường như đồng quan điểm là mọi vật trên địa cầu phải được hướng về con người như trung tâm và tột đỉnh của chúng.*

"Vậy con người là gì? Con người đã và còn đang đưa ra nhiều quan niệm về chính mình, những quan niệm khác nhau và đôi khi trái ngược nhau. Theo những quan niệm đó, thường con người tán dương mình như một mẫu mực tuyệt đối hay lại chê bai đến độ tuyệt vọng, từ đó con người hoài nghi và lo lắng. Thông cảm sâu xa được những khó khăn này, giáo hội, vì được Thiên Chúa là Đấng Mạc khải dạy dỗ, có thể đem lại câu giải đáp cho những khó khăn ấy, nhờ đó diễn tả được thân phận đích thực của con người, giải bày những yếu hèn, đồng thời có thể nhìn nhận xác đáng phẩm giá và thiên chức của con người"

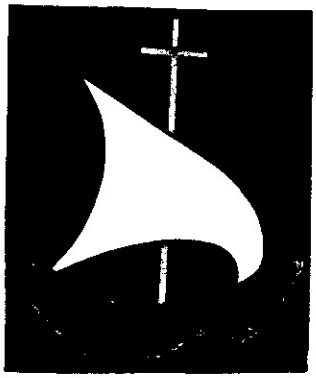

(Hiến Chế Giáo Hội trong thế giới số 12)

Ở một đoạn khác cũng trong Hiến Chế này, Công Đồng tiếp:

"Vậy phẩm giá của con người đòi họ phải hành động theo sự chọn lựa ý thức và tự do. Nghĩa là chính con người được thúc đẩy và hướng dẫn tự bên trong, chứ không do bản năng mù quáng hay cưỡng chế hoàn toàn bên ngoài. Con người sẽ đạt tới phẩm giá ấy một khi nhờ sự tự giải thoát khỏi mọi kiềm tỏa của đam mê, con người theo đuổi cùng đích của mình những phương tiện thích ứng." (số 17)

Trước quyền lợi căn bản của con người, công quyền phải làm gì? Câu trả lời từ Công Đồng như sau:

"Nhờ ý thức mãnh liệt hơn về phẩm giá con người, ngày nay tại nhiều nước trên thế giới người ta cố gắng thiết lập một thể chế chính trị pháp lý để bảo vệ hữu hiệu hơn quyền lợi của cá nhân trong đời sống công cộng, chẳng hạn quyền tự do hội họp, tự do lập hội, tự do phát biểu ý kiến và tự do tuyên xưng tín ngưỡng cách riêng tư hoặc công khai: vì việc đảm bảo những quyền lợi của con người là điều kiện thiết yếu để người công dân, với tư cách cá nhân hay đoàn thể, có thể tham gia cách tích cực vào đời sống và guồng máy quốc gia." (Hiến Chế Giáo

Hội trong thế giới, số 73).

Những dẫn chứng trên cho thấy toàn thể giáo hội đã ý thức được nhiên luật và nhân quyền phát xuất từ nhiên luật.

4. Nhưng cũng phải nói Tư tưởng Công giáo về dân quyền như ta quan niệm hiện nay thì lại đi sau xã hội trần thế. Bản Văn Tuyên Ngôn Dân Quyền cổ nhất là hiến chương Magna Carta do King John của Anh Quốc công bố ngày 15-6-1215 biểu tượng cho quan điểm trung cổ về nhân quyền dù đây mới chỉ đặt căn bản trên cổ lệ tức là thời đại phong kiến nhưng nhân quyền và dân quyền (human right and civil right) đã có được nền tảng cho các thế hệ sau thiết lập cơ cấu hiến định căn cứ ở sự thuận tình và ý thức quyền lợi và nghĩa vụ tương song giữa công quyền và dân quyền.

Quan niệm độc sáng chính là Bản Nhân Quyền của Luân Đôn (Bill of Right) năm 1689 xác nhận quyền của người dân tham dự vào công quyền qua sự bầu cử Quốc Hội. Bản văn còn long trọng bảo vệ quyền có tài sản, quyền có vũ khí để tự vệ.

Bản tuyên ngôn độc lập của Hoa Kỳ năm 1776 mở ra một thời đại mới xác quyết từ dòng chữ đầu tiên rằng con người sinh ra bình đẳng và được Thượng Đế ban cho quyền tự nhiên "trong đó là quyền sống, quyền tự do và quyền theo đuổi Hạnh Phúc" (among those are life, liberty and the pursuit of Happiness) như là nguyên tắc giới hạn công quyền, đặt công quyền trên sự đồng ý của đa số và có quyền chống đối chế độ bạo tàn.

Chẳng bao lâu Cách Mạng Pháp 1789 ra đời Bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền và Dân Quyền (Declaration of the Rights of Man and of the Citizen) xác định "quyền của con người là 'tự nhiên, bất khả nhượng và linh thánh' ('the natural, inalienable, and sacred rights of man')".

"Luật căn bản của Liên Bang Cộng Hòa Đức" (Basic Law of the Federal Republic of Germany) 1949 đã tuyên ngôn bằng những lời: "Phẩm giá của con người không thể bị xúc phạm" (The dignity of man is inviolable). Đến nỗi có nhiều nhà giải thích luật quả quyết rằng có luật cơ bản còn trên cả hiến pháp nữa (Xem J. Maritain, The Right of Man and Natural Law).

Nước Mỹ ngoài Bản Tuyên Ngôn nhân quyền Bill of Right 1791 còn có Civil Right Act 1964 là những điểm son bảo vệ quyền của người dân sống trong một chế độ dân chủ và mọi người bình đẳng, chống đối mọi kỳ thị mầu da, sắc tộc, ngôn ngữ. Đặc biệt là năm 1905 lần đầu tiên trong lịch sử, Tòa án Thượng Thẩm Tiểu bang Georgia khi ký Privacy Act đã tuyên bố "Luật này phát xuất từ nhiên luật" (derived from the natural law).

5. Nếu quý vị đọc thêm H. Lauterpacht, International Law and Human Rights sẽ thấy sự tường trình những tiến bộ từ Hội Quốc Lên (League of Nations) đến Liên Hiệp Quốc (United Nations) trong khoáng đại hội 10-12-1948 đã công bố Bản Quốc Tế Nhân Quyền (Universal Declaration of Human Rights) và thiết lập một Ủy Ban về nhân quyền. Tác giả Lauterpatch cũng đã phân tích nhân quyền như thế nào và tương quan với công quyền ra sao cũng như sự liên hệ giữa các quốc gia.

Ai cũng tuyên bố long trọng hết, Giáo Hội cũng theo gương và đà tiến để tuyên bố quyền tự do đi lại và bồi dưỡng của người tị nạn nhưng họ hồi hương thế nào nếu không có tổ chức nuôi dưỡng tinh thần hồi hương và không có những Mosê lãnh đạo công cuộc hồi hương mà họ từng mơ ước hay là lý do của sự ra đi của họ. Giải tán tổ chức của họ, dứt điểm người lãnh đạo của họ, dù Giám Mục ngụy trang bằng cách nào cũng thực sự "đoạt" nhân quyền của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại San Jose.

Nếu nhân quyền là "tự nhiên, bất khả nhượng thánh" thì nhân quyền phải được giáo quyền phục vụ và tôn trọng. Giáo quyền San Jose tiếm đoạt nhân quyền của Họ Đạo là xúc phạm đến quyền lợi tâm linh, quyền hội họp và quyền phát biểu lẽ sống.

Và một thứ quyền bính đi xâm lược thì không còn gì chính đáng. Giáo quyền xâm chiếm nhân quyền là bất chính. Và thánh quyền không còn linh thiêng nữa mà trở thành ngụy quyền.

12. TRANH ĐẤU ĐỂ TÁI TẠO TRẬT TỰ:

Qua những chứng minh trên, Giáo quyền San Jose đối với Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo đã phạm ba sai lầm về xử dụng quyền bính: vừa lãng quyền lẫn lạm quyền và tiếm quyền. Cuộc tranh đấu của Cộng Đồng chính là làm cho trật tự phải có đi vào đường lối phạm vi Chúa đặt để.

Tái tạo một trật tự là đặc tính thứ ba của một cuộc tranh đấu chính đáng. Hai đặc tính khác là bảo vệ quyền lợi và xác nhận quyền bính mà chúng tôi đã bàn trước đây. Giáo dân có thể làm được trật tự trong Hội Thánh không? Trả lời rằng có. Và đây là một câu truyện Thánh Catarina Siena, người đã làm trật tự Hội Thánh, tức dẹp bỏ Ngai Giáo Hoàng ở Avignon về Roma. Câu truyện rất hấp dẫn để hỏi rằng tại sao một người đàn bà dòng Ba DaMinh đã có thể tái tạo trật tự cho cả hội thánh mà cộng đồng San Jose lại chẳng tạo nên trật tự ở San Jose.

Có thể nói Catarina là người sinh ra để tranh đấu. Tranh đấu ngay chính trong gia đình của mình trước khỉ nhảy vào những cuộc tranh đấu vĩ đại khác.

Là người con thứ 23 của gia đình ông Jacopo Benincasa làm nghề thợ nhuộm và một người cha tốt lành trước cuộc tranh đấu của Catarina đòi hỏi được theo ơn gọi đặc biệt của mình. Mẹ của Catarina là Lapa Piagenti một hiền mẫu cần cù trong công việc thường nhựt chăm sóc cho một gia đình đông đảo đầy tình yêu thương và đầy sự kiên nhẫn.

Sinh năm 1347 và từ bé, Catarina đã tỏ ra thông minh, vui vẻ và mộ mến thờ phượng. G. Lamb trong The Life of St. Catherine of Siena thuật lại mẫu truyện hồi 7 tuổi Catarina đã được nhìn thấy Chúa Giêsu hiện đến trong huy hoàng và Catarina tuyên hứa giữ mình đồng trinh. Và từ đấy khơi nguồn một cuộc tranh đấu gay go giữa hai mẹ con. Thân mẫu muốn Catarina quan tâm đến điệu dáng đến trang điểm. Con gái lớn lên phải để cho người ta nhìn chứ. Bề gì thì Catarina của Bà phải bước lên xe hoa trong những dạ vũ và yến tiệc linh đình.

Chiều ý mẹ, lúc đầu Catarina nhượng bộ một phần, không còn ăn bận những thứ cũ rích, bộ điệu quá kém khiến mất mặt cha mẹ. Làm thế, nhưng lòng Catarina đâu thấy vui thích gì. Được một bước, người mẹ lại thúc đẩy Catarina đi xa hơn nữa. Catarina đâu có cục mịch gì, nàng duyên dáng mà, nếu được chăm sóc đến nơi. Từ bước đi, giọng nói, nụ cười cho tới dáng hình cung cách, Catarina hứa hẹn có một người chồng đàng hoàng địa vị. Đấy là giấc mơ bình thường của một hiền mẫu như bà Lapa. Nhưng Catarina không thế. Nàng không thể chiều mẹ mình hơn và phản ứng đầu tiên là nàng quyết định cắt bỏ phăng đi mái tóc duyên dáng của mình. Tới đây sóng gió nổi lên như phong ba bão táp.

Bà Lapa còn phải dạy con cái nữa chứ. Tại sao một đứa con lại có thể khinh dễ cha mẹ đến được? Mà nhượng bộ, thì còn dạy đứa nào nên thân nữa. Bà Lapa không thể tha thứ cho đứa con gái ngang bướng ngỗ nghịch. Và những bài học đạo đức được bà xử dụng tối đa mọi lúc. Các anh chị đều đồng ý với má rằng hành động của Catarina là hỗn xược, là không vâng lời cha mẹ, là lỗi đạo làm con, là chống đối giới răn 4 thảo kính cha mẹ trong Thập giới của Chúa.

Không khí gia đình bất an. Catarina kiên nhẫn chịu đựng và sau phần nhẫn nại Catarina đã trình bày nguyện ước giữ mình trinh khiết và chỉ chọn một người trăm năm duy nhất là Chúa Giêsu. Catarina đã chứng minh cho mẹ mình rằng "Con phải vâng lời Thiên Chúa hơn vâng lời loài người" trong con đường phục vụ Chúa.

Dù lý luận gì thì dưới mắt bà Lapa, đứa con gái của bà là một loại mơ mộng, ảo tưởng và nếu không răn dạy đến nơi nếu không hư thân thì cũng tự mình làm hại đời mình trong những ảo giác viễn vông. Bây giờ Bà tấn công thẳng vào cái gọi là Chúa Giêsu hiện ra mà Bà gọi là Chúa của ma quỷ. Đã đến lúc mẹ con nhìn nhau như mặt trời mặt trăng. Catarina bị xúc phạm đến phần thiêng liêng thâm sâu nhất của mình. Nàng nhất định tranh đấu dù yêu má. Má đã sai, má đã xâm phạm quyền của người con, má đã miệt thị Thiên Chúa và nàng quyết định rời bỏ gia đình thân yêu mà bây giờ trở nên thứ địa ngục cho nàng. Câu truyện vở lở nhưng ông Jacopo vẫn trầm lặng và cầu nguyện. Ông nghĩ rằng đứa con gái của mình phải có một cái gì khác lạ mà một đứa cùng tuổi không ăn nói đối đáp suy tư được như vậy. Sau khi thưa trình với Cha Xứ về câu truyện gia đình. Ông Jacopo đã đi đến một giải pháp khôn ngoan:

— Từ nay, Catarina được có phòng dành riêng, ăn uống riêng và gia đình chấm dứt không bàn tán về những truyện đã qua.

Sự bình yên trở lạ, Catarina dành nhiều thời giờ cho suy niệm và cầu nguyện. Nàng say sưa trong tình yêu của Chúa đang bao phủ vây bọc. Catarina lúc này được linh mục Dòng Đa Minh hướng dẫn

đường nên thánh và nàng khao khát muốn trở nên Dòng Ba của Cha Thánh Đa Minh.

Tưởng cũng cần nhắc lại lịch sử của Dòng Ba Đa Minh để độc giả nhiều thêm nguyện ước của Catarina. Được biết Thánh Đa Minh (1170-1221) là một linh mục Tây Ban Nha, thông thái và đạo đức, khao khát làm sống lại đời sống Cộng Đồng của các Thánh Tông Đồ thuở xưa được nói đến trong Công vụ Sứ đồ. Trong một hành trình đi về miền Bắc Âu Châu cùng với Giám Mục của mình, cha Đa Minh mới thấy mình đối diện với lạc thuyết gọi là Duy Thánh Thuyết (Albigensianism). Lạc thuyết này chủ trương vũ trụ có hai nguyên lý đối kháng nhau: Nguyên lý thiên và nguyên lý ác. Vật chất là xấu. Tinh thần là tốt. Vì vậy lạc tuyết từ chối mầu nhiệm nhập thể và Bí Tích. Một trật họ ngăn ngừa sinh sản và ăn uống càng tối thiểu càng tốt mà họ gọi là đời sống thanh tịnh tuyệt hảo.

Cha Đa Minh cảm thấy có tiếng gọi tranh đấu với lạc thuyết. Đàng khác, Cha Đa Minh cùng nhận lạc thuyết phát sinh chỉ vì giới lãnh đạo tôn giáo có đời sống sa sút. Cho nên sở dĩ lời giảng thuyết không chận đứng được lạc thuyết vì thiếu cuộc đời thánh thiện. Những vị tông đồ mà sống đời xa hoa, đi đâu đều có ngựa xe vòng lọng, có lương cao bổng hậu, ở đâu cùng có đầy tớ hầu hạ, chọn ở những lâu đài sang trọng thì giảng ai nghe? Vì vậy cha Đa Minh cùng với 3 vị dòng khổ tu đi rao giảng theo tinh thần nghèo khó của Phúc Âm.

Lạc thuyết lại còn tạo ảnh hưởng vào chính quyền nên dựa vào ý kiến vật chất là xấu, các chính phủ tìm cách tịch thâu các tài sản của giáo hội và chấm dứt sự đóng góp của giáo dân. Nên cha Đa Minh đã tổ chức kết hợp các người tín hữu nam cũng như nữ thành sức mạnh bảo vệ tài sản và quyền tự do của Hội Thánh, lực lượng này có tên Đạo Binh Đức Giêsu Kitô (Militia of Jesus Christ). Họ không cần phải có lời khấn hứa nhưng chỉ có ước nguyện sống đời công giáo gương mẫu mà thôi. Lực lượng tạo ảnh hưởng lớn khiến các chính quyền Âu Châu phải chấm dứt những hành động kỳ thị tôn giáo. Và khi tài sản và tự do của giáo hội không bị đe dọa nghiêm trọng nữa thì lực lượng đổi tên thành Dòng Đa Minh chú tâm đến đời sống đạo đức hơn là phần tranh đấu xã hội.

(còn tiếp)

LỠ VẬN

Tôi là lính đã vào sinh ra tử,
Mang trên đầu, hùng dũng chiếc mũ xanh.
Đêm năm canh, lùng giặc suốt năm canh.
Nghe tôi đến, lũ Việt gian xanh mặt.
Bước chân tôi, in khắp vùng chiến thuật,
Mang Thanh Bình về rải khắp non sông.
Đang Bến Hải, tôi xuất hiện Cửu Long,
Khi biên giới, khi Tam Quan, Sơn Tịnh.
Vì Tổ Quốc, vì Dân, tôi làm lính,
Vì Tự Do, Hạnh Phúc phải quên mình.
Với hoài vọng: dẫm nát lửa chiến tranh,
Diệt Việt Cộng, dâng thanh bình xứ sở
Nhớ những khi, bay trên đầu, vần vũ,
Những Phan-tom, AD. 6 kiêu hùng.
Tôi chỉ hô, một tiếng, lửa thành rừng,
Tôi vào máy, tưng bừng "gà cồ" gáy.
Muốn kết thúc, tôi yêu cầu trọng pháo,
Của bộ binh, "lính thủy" - những cánh chim -
Chỉ vài giây, trời đất phải rung rinh,
Tôi yên lặng, ngắm nhìn từng cột khói...
Mà hình dung xác Cộng quân thiêu rụi,
Và lắng nghe quân chó má chém vè.
Nhớ Quảng-Trị "dấu binh lửa mùa hè",
Thương Thạch Trụ, bạn bè ba mươi chín. (1)
Tôi thương tôi, thương những người làm lính,
Nhớ Sa Huỳnh. Những trận đánh Cà Mâu.
Những thiên thần Mũ đỏ và mũ nâu,
Song hành tiến, yểm trợ nhau mà đánh.
Nhưng bỗng dưng, đơn vị tôi được lệnh:
Phải dậm chân, án ngữ chờ lệnh trên.
Tôi xót xa, thân phận thật đảo điên,
Hờn sông núi gắn liền vào số phận...

* * *

Rời bôn ba, thân anh hùng lận đận,
Kiếp tha hương, đay nghiến cả tâm can.
Thức trắng đêm, mà dòng lệ ứa tràn,
Ai nỡ khóa tay anh hùng với súng???
Nhớ khi xưa, lúc ra vào đánh đấm,
Nay thẫn thờ. Ngang với đám nhãi con!
Nhớ trăng thanh, con suối, với đường mòn,
Thương Thế-Lữ với con hùm bị nhốt.

HOÀNG NGỌC VĂN

(1) Tiểu đoàn 39/BĐQ đóng ở đồi Thạch Trụ.

GIÁO DÂN VIỆT GẶP GIÁO DÂN MỸ TẠI NHÀ THỜ CHÁNH TÒA

Theo lời mời của Cộng Đồng Công Giáo Mỹ tại nhà thờ Chánh Tòa

Lúc 7:30 chiều ngày 27 tháng 4 vừa qua, Cộng Đồng Công Giáo VN đã cử một phái đoàn đại diện đến họp với họ để tìm đến một giải pháp hầu giải tỏa tình trạng khó khăn tại giáo xứ họ và cuộc tranh đấu của giáo dân VN.

Những trở ngại và khó khăn mà các giáo dân Mỹ đang gặp trong thánh lễ 10:00 sáng Chủ Nhật hàng tuần là số giáo dân VN dự thánh lễ quá đông đảo làm cho họ có cảm tưởng rằng họ đang dự một thánh lễ dành cho giáo dân VN. Vì số giáo dân VN tham dự quá đông nên bãi đậu xe đã bị ứ động. Một số giáo dân lo sợ rằng nếu có những trường hợp hỏa hoạn hay động đất xảy ra thì giáo dân sẽ gặp trở ngại trong lúc chạy ra khỏi nhà thờ hay dời xe ra khỏi bãi đậu.

Một điều quan trọng nhất đã được bàn đến trong buổi họp là giáo dân Mỹ cảm thấy một bầu không khí căng thẳng và lo sợ khi có sự hiện diện của Đức Cha Pierre DuMaine vì họ biết rằng lý do giáo dân VN đến tham dự quá đông tại Nhà thờ Chánh Tòa là để được gặp trực tiếp Đức Cha để trả lời về 2 thỉnh nguyện chính đáng của họ. Những trở ngại trên đã làm cho một số đông giáo dân Mỹ đã tự rời khỏi giáo xứ của họ.

Một số đề nghị đã được các giáo dân Mỹ đưa ra có thể đem đến cho toàn thể giáo dân dự lễ là:

1. Nếu có thể xin giáo dân VN chia ra để dự các thánh lễ khác.
2. Trong lúc đọc kinh lạy cha thì hai bên sẽ đọc xen kẽ có nghĩa là giáo dân Mỹ đọc trước rồi đến giáo dân VN hay ngược lại. Lý do giáo dân VN quá đông cho nên khi đồng đọc kinh, giáo dân Mỹ không tự cầm lòng và nghe được những gì họ đang đọc.
3. Xin nhường cho giáo dân Mỹ ba hàng ghế phía ca đoàn Mỹ để cho người lớn tuổi của họ.

Phái đoàn đại diện Cộng Đồng Công Giáo rất thông cảm những khó khăn của giáo dân Mỹ đang gặp và hứa sẽ mang ý kiến của họ về với Cộng Đồng Công Giáo VN và sẽ cho giáo dân Mỹ biết những ý kiến của giáo dân VN vào buổi họp ngày 12 tháng 5 sắp tới.

Sau buổi họp với phái đoàn đại diện Cộng Đồng Công Giáo VN, Cộng Đồng Công Giáo Mỹ tại nhà thờ chánh tòa, St. Patrick đã cử một phái đoàn đại diện đến họp trực tiếp với Đức Cha Pierre DuMaine vào thứ hai ngày 4 tháng 5 để đưa ra những khó khăn mà họ đang gặp. Được biết hiện nay các giáo dân Mỹ đang bàn tán về 5 điều sai lầm của Đức Cha đã làm trong 5 năm Ngài cai quản Địa Phận San Jose.

1. Đức Cha bán trường học St. Joseph và bị các giáo viên và phụ huynh học sinh biểu tình phản đối.
2. Sau vụ hỏa hoạn ở Nhà Thờ Quốc Gia người Ý, Đức Cha nhận lấy tiền bảo hiểm và sau cùng đã bán luôn nhà thờ của họ.
3. Cha Sở và giáo dân ở Nhà Thờ Our Lady of Peace muốn xây đài và đặt Tượng Đức Mẹ thật cao để mọi du khách khi đi trên Freeway 101 có thể nhìn thấy. Dự án đã được chính phủ chấp thuận nhưng Đức Cha đã từ chối.
4. Đức Cha đã cho Cha Chánh Xứ Nhà Thờ Chánh Tòa đi dưỡng sức theo cùng một đường lối như đối với Cha Tịnh.
5. Và vấn đề gần nhất là cuộc tranh đấu của Cộng Đồng Công Giáo VN tại San Jose.

Sau khi họp với Đức Cha, họ cảm thấy Đức Cha luôn luôn tránh né những vấn đề họ đặt ra để giải quyết vấn đề tại Nhà Thờ Chánh Tòa. Sau buổi họp ấy, họ đã xin Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam hãy để cho họ vác thánh giá Đức Cha Pierre DuMaine dùm giáo dân Việt Nam. Vì họ cảm nhận sự đau khổ mà Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam đã phải gánh chịu trong 9 tháng qua với Tòa Giám Mục.

Bản án
"CHA ĐUỔI CON'

TRẦN HOÀI QUỐC

(tiếp theo)

Nếu hiểu "Trust and Deed" là hai văn kiện khác nhau: Trust Deed (Tín Tự) và Grant Deed (văn tự) và hai tài liệu này lại cùng do Địa phận đứng tên thì đây là một điều vô lý khác nữa, vì **chủ đất** (người nắm giữ văn tự) không thể cùng là **chủ nợ** (người nắm giữ tín tự) được. Như chúng ta đã biết khi mượn tiền nhà băng mua nhà, người vay tiền là chủ nhà giữ văn tự, còn nhà băng giữ tín tự. Vậy khi giáo dân vay tiền của địa phận mà để cho địa phận nắm giữ cả hai loại tài liệu tức là làm một điều nghịch thường, cơ quan trung gian làm giấy tờ (escrow) không thể làm được. Và do đó, địa phận đã chọn chỉ giữ tờ văn tự mà không làm tín tự. Hậu quả là khi giáo dân để cho Địa phận đứng tên trong văn tự tức là đã nắm dao đàng lưỡi và địa phận nắm đàng chuôi vì văn tự đương nhiên có giá trị hơn tín tự.

Thông thường cả hai văn tự và tín tự đều được chưởng khế thị thực chữ ký và đăng ký tại công hàm của Quận Hành Chánh địa phương. Đây là những tài liệu công bất cứ ai cũng có quyền tham khảo. Tờ văn tự sở hữu Họ Đạo đã được Công Ty nhà thờ tin lành GRACE LUTHERAN CHURCH OF SAN JOSE chuyển nhượng cho công ty ROMAN CATHOLIC BISHOP OF SAN JOSE và chữ ký của vị chủ tịch Donald J. Renelle và phó chủ tịch Donglas J. Mathews của nhà thờ tin lành đã được chưởng khế Betsy Ross Silvester thị nhận. (Tài liệu 1). Nhưng vì Địa phận không thể chính thức bắt Cộng Đồng Công Giáo ký giấy nợ được nên đã trao cho cộng đồng một bản lược trình trả nợ. (Tài liệu 2). Mọi chi tiết về món nợ được trình bày rõ rệt:

Chủ nợ: Địa phận San Jose
Con nợ: Trung Tâm Công Giáo Việt Nam.
Tiền lời: 5.5%
Trả nợ trong một năm: 12 lần.

Tổng cộng số lần trả: 120 lần (tức 10 năm)
Vốn: $265,000
Mỗi tháng trả: $2,875.95.
Lần trả tiền đầu tiên: ngày 30-1-1983
Ngày trả cuối cùng: Ngày 30-12-1992

Có người muốn bênh Tòa Giám Mục đã lập luận rằng tiền giáo dân đóng góp mua nhà thờ là tiền **dâng cúng** và không bao giờ được đòi lại. Đồng ý là như vậy nhưng trong lịch sử tôn giáo tại thế gian này có giáo hội nào, có vị tu hành nào lại quyền uy đến nỗi **bắt** người ta phải dâng cúng vào mỗi cuối tháng với 1 số tiền nhất định nào đó, nếu không "dâng", lại gửi thư đòi. Cộng đồng công giáo VN tại San Jose không hề ký kết hàng tháng phải dâng cúng vào đúng ngày cuối tháng là $2,875.95, vậy khi không trả, tại sao Địa phận lại tống đạt giấy đòi và cha Tịnh phải vội vã viết thư khất nợ. Đàng khác, theo tiếng Mỹ, chữ "LOAN" không bao giờ có nghĩa là tiền **dâng cúng** cả. "Loan" là **món nợ** và có bao giờ tiền dâng cúng mà lại gồm cả tiền lời 5.5% không?

Với những tài liệu và sự kiện trên, người ta có thể kết luận rằng ý hướng của Cộng đồng công giáo khi nhận số tiền $265,000 là TIỀN NỢ của Địa phận. Sau 10 năm trả hết nợ thì cơ sở sẽ hoàn toàn là của Cộng Đồng. Có nghĩa là khi đó, Địa phận sẽ phải sang tên trả cơ sở lại cho Cộng Đồng.

Nếu hiểu như vậy, tức là cơ quan làm giấy tờ (escrow) đã làm sai. Thay vì lập tín tự (Deed of Trust) thì lại lập văn tự (grant deed) để trao cho Địa phận nắm giữ.

Nhân nhắc đến con số "tiền định" 10 năm trả xong nợ, người ta nhớ lại rằng khi công bố thành lập Họ Đạo, ĐGM DuMaine đã quyết định rằng cứ 10 năm sẽ xét lại tình trạng Họ Đạo xem có còn cần thiết nữa hay không. Giả như sau 10 năm hoạt động, ĐGM xét rằng Họ Đạo hoạt động không tiến bộ hoặc lớp người già đã qua đời hết cả, chỉ còn lại hai thành phần trẻ và trung niên sau gần 20 năm (kể từ 1975-1992) sống trên đất Mỹ, tiếng Anh đã quá dư để đọc kinh xem lễ tại nhà thờ Mỹ, nên Họ Đạo không còn cần nữa. Khi đó món nợ đã trả xong và nói theo kiểu những "Tín hữu" nhiều "đức tin" thì mọi thứ tiền giáo dân đóng góp cho cơ sở Họ Đạo đều là tiền "Dâng cúng" thuộc quyền Địa phận thì như vậy công trình giáo dân từ ngày đi hái ớt và suốt 10 năm ăn xẻn để dành để mua và sửa sang thánh đường thì kết cuộc thánh đường không còn, mà giáo xứ cũng chẳng có và tiền trả cho địa phận đã hoàn toàn trở thành tiền dâng cúng. Hỏi rằng đó có thực sự là ý hướng của giáo dân Họ Đạo không? Chúng ta hãy chờ đợi công lý của trần thế xét xử trong vụ Tòa GM kiện đòi quyền sở hữu cơ sở Họ Đạo.

(còn nữa)

LOAN AMORTIZATION SCHEDULE Page 1

OCESE OF SAN JOSE — Annual rate 5.50% — Principal $265,000.00
Payments per year 12 — Payment $2,875.95
etnamese center — Total payments 120 — Ordinary annuity

vment ber	Payment Date	Principal Amortized	Interest Paid	Accum. Interest	Principal Balance
1	1/30/83	$1,661.37	$1,214.58	$1,214.58	$263,338.63
2	2/28/83	$1,668.98	$1,206.97	$2,421.55	$261,669.65
3	3/30/83	$1,676.63	$1,199.32	$3,620.87	$259,993.02
4	4/30/83	$1,684.32	$1,191.63	$4,812.50	$258,308.70
5	5/30/83	$1,692.04	$1,183.91	$5,996.41	$256,616.66
6	6/30/83	$1,699.79	$1,176.16	$7,172.57	$254,916.87
7	7/30/83	$1,707.58	$1,168.37	$8,340.94	$253,209.29
8	8/30/83	$1,715.41	$1,160.54	$9,501.48	$251,493.88
9	9/30/83	$1,723.27	$1,152.68	$10,654.16	$249,770.61
10	10/30/83	$1,731.17	$1,144.78	$11,798.94	$248,039.44
11	11/30/83	$1,739.10	$1,136.85	$12,935.79	$246,300.34
12	12/30/83	$1,747.07	$1,128.88	$14,064.67	$244,553.27
tals for 1983		$20,446.73	$14,064.67	$14,064.67	$244,553.27
13	1/30/84	$1,755.08	$1,120.87	$15,185.54	$242,798.19
14	2/29/84	$1,763.12	$1,112.83	$16,298.37	$241,035.07
15	3/30/84	$1,771.21	$1,104.74	$17,403.11	$239,263.86
16	4/30/84	$1,779.32	$1,096.63	$18,499.74	$237,484.54
17	5/30/84	$1,787.48	$1,088.47	$19,588.21	$235,697.06
18	6/30/84	$1,795.67	$1,080.28	$20,668.49	$233,901.39
19	7/30/84	$1,803.90	$1,072.05	$21,740.54	$232,097.49
20	8/30/84	$1,812.17	$1,063.78	$22,804.32	$230,285.32
21	9/30/84	$1,820.48	$1,055.47	$23,859.79	$228,464.84
22	10/30/84	$1,828.82	$1,047.13	$24,906.92	$226,636.02
23	11/30/84	$1,837.20	$1,038.75	$25,945.67	$224,798.82
24	12/30/84	$1,845.62	$1,030.33	$26,976.00	$222,953.20
tals for 1984		$21,600.07	$12,911.33	$26,976.00	$222,953.20
25	1/30/85	$1,854.08	$1,021.87	$27,997.87	$221,099.12
26	2/28/85	$1,862.58	$1,013.37	$29,011.24	$219,236.54
27	3/30/85	$1,871.12	$1,004.83	$30,016.07	$217,365.42
28	4/30/85	$1,879.69	$996.26	$31,012.33	$215,485.73
29	5/30/85	$1,888.31	$987.64	$31,999.97	$213,597.42
30	6/30/85	$1,896.96	$978.99	$32,978.96	$211,700.46
31	7/30/85	$1,905.66	$970.29	$33,949.25	$209,794.80
32	8/30/85	$1,914.39	$961.56	$34,910.81	$207,880.41
33	9/30/85	$1,923.16	$952.79	$35,863.60	$205,957.25
34	10/30/85	$1,931.98	$943.97	$36,807.57	$204,025.27
35	11/30/85	$1,940.83	$935.12	$37,742.69	$202,084.44
36	12/30/85	$1,949.73	$926.22	$38,668.91	$200,134.71
tals for 1985		$22,818.49	$11,692.91	$38,668.91	$200,134.71

RECORDING REQUESTED BY
Insured 161627
Title Insurance and Trust

N3693 $1,122.00

7433693

G948 467

AND WHEN RECORDED MAIL TO

Roman Catholic Bishop of San Jose
7600 Y St. Joseph AVE
Los Altos, Ca 94022

MAIL TAX STATEMENTS TO
same as above

REC FEE	4
MICRO	1
LIEN NOT	
SMPF	10

Recorded at the request of Title Insurance and Trust Company
AUG 6 1982 8:00 A.M.
George A. Mann, Recorder
Santa Clara County, Official Records

SPACE ABOVE THIS LINE FOR RECORDER'S USE

Corporation Grant Deed

THIS FORM FURNISHED BY TICOR TITLE INSURERS — A.P.N. 494-65-038

The undersigned grantor(s) declare(s):
Documentary transfer tax is $ $374.00
(X) computed on full value of property conveyed, or
( ) computed on full value less value of liens and encumbrances remaining at time of sale.
( ) Unincorporated area: (X) City of San Jose $1,122.00, and
FOR A VALUABLE CONSIDERATION, receipt of which is hereby acknowledged,
GRACE LUTHERAN CHURCH OF SAN JOSE, A CALIFORNIA CORPORATION, WHO ACQUIRED TITLE AS FAITH LUTHERAN CHURCH OF SAN JOSE.
a corporation organized under the laws of the State of CALIFORNIA hereby GRANTS to
"ROMAN CATHOLIC BISHOP OF SAN JOSE, A CORPORATION SOLE"
the following described real property in the CITY OF SAN JOSE
County of SANTA CLARA, State of California:

SEE LEGAL DESCRIPTION ATTACHED AS EXHIBIT "A" AND MADE A PART HEREOF

494-23-002

In Witness Whereof, said corporation has caused its corporate name and seal to be affixed hereto and this instrument to be executed by its Donald J. Renalle President and Douglas J. Mathews Vice President thereunto duly authorized.
Dated: Aug 5, 1982

GRACE LUTHERAN CHURCH OF SAN JOSE, A CALIFORNIA CORPORATION
By [signature] President
By [signature] Vice President

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF Santa Clara } ss.
On Aug 5, 1982 before me, the undersigned, a Notary Public in and for said State, personally appeared Donald J. Renalle known to me to be the President, and Douglas J. Mathews known to me to be Vice President of the Corporation that executed the within Instrument, known to me to be the persons who executed the within Instrument on behalf of the Corporation therein named, and acknowledged to me that such Corporation executed the within Instrument pursuant to its by-laws or a resolution of its board of directors.

WITNESS my hand and official seal.
Signature [signature]
Betsy Ross Silvester

OFFICIAL SEAL
BETSY ROSS SILVESTER
NOTARY PUBLIC - CALIFORNIA
SANTA CLARA COUNTY
My comm. expires MAY 13, 1983

(This area for official notarial seal)

Title Order No. ____ Escrow or Loan No. ____

MAIL TAX STATEMENTS AS DIRECTED ABOVE

EXHIBIT "A"

Thơ

Bàn tay đối-chiếu

Bàn tay man-rợ, nhuốc-nhơ,
Bàn tay hí-hoáy trang thư đê-hèn!
Bàn tay lợi-dụng đêm đen,
Bàn tay tăng-bốc cấp trên, hại người.
Bàn tay tung vãi thư rơi,
Bàn tay nắn-nót những lời dèm pha.
Bàn tay ủng-hộ yêu ma,
Bàn tay cổ-võ chia gia đình người.
Bàn tay phủ-nhận giống nòi,
Bàn tay chấp-nhận tôi đòi, vinh thân.
Bàn tay nham-hiểm, cộc-cằn,
Bàn tay đành đoạn lôi dân ra tòa!
Bàn tay phổ biến thư xa,
Bàn tay kìm kẹp hai cha Phó người.
Bày tay vết ố để đời,
Bàn tay khóa chặt ***Bánh Trời*** *nuôi dân.*
Bàn tay tham phú, phụ bần,
Bàn tay đành để giáo dân chán-chường.
Bàn tay chia-rẽ, nhiễu-nhương,
Bàn tay bóp chết tình thương chiến khờ!
Bàn tay đầu-độc trẻ thơ,
Bàn tay chôn sống người già ly-hương!
Bàn tay dập tắt khói nhang,
Bàn tay mưu xóa Việt Nam oai-hùng.
Bàn tay quên giống Lạc Hồng,
Bàn tay chối bỏ non sông, cội nguồn.
Bàn tay xé nát tim can,
Bàn tay bóp cổ Cộng-Đoàn Nữ Vương!
Bàn tay lông lá, gân xanh,
Bàn tay tạo những đêm thanh nghẹn-ngào!

****

Bàn tay bươi, móc, bới, cào,
Bàn tay thực sự đi vào sử nhơ.

LÊ THỊ NHƯ HOA

TỪ THÂU BĂNG CHA THIỆP ĐẾN ĐĂNG THƯ CHA TỊNH

ĐỖ VĂN HIẾN

Trước đây sáu tháng phe Cha Dương đã thâu băng cha Thiệp khi cha trò truyện với họ về giáo dân ở Trung Tâm. Giáo dân bị bất công vì thái độ thiếu chín chắn và thiên vị của cha Thiệp. Phe cha Dương tưởng họ đã nắm được một võ khí vạn năng để mặc sức đánh phá giáo dân. Họ đã tung cuốn băng đó ra bán khắp nơi. Trong mấy tuần liền giáo dân bị bà con các nơi nghe băng, gọi về trách móc. Nhưng phe cha Dương đã phạm một lầm lỗi rất lớn; vì lập trường của giáo dân là "cây ngay không sợ chết đứng".

Khi biết được mưu mô đó, giáo dân đã mạnh dạn lên tiếng vạch trần sự bất công của Thiệp và mưu mô đen tối của phe cha Dương, nên đã kịp thời chận đứng được mưu lược bất chính này. Chẳng những phe cha Dương không lợi dụng được băng nhựa đó mà còn phải chịu những hậu quả rất tai hại, vì giáo dân khắp nơi đều nhận ra hành vi ám muội của họ, chán ngán họ, mất tin tưởng vào lời nói và công việc của họ và bắt đầu hiểu rõ hơn về cuộc tranh đấu của giáo dân, có cảm tình và ủng hộ giáo dân như ta thấy trong những số báo Chính Nghĩa gần đây.

Mấy tuần trước đây, cha Dương lại cho đăng bức **tâm thư** của cha Tịnh gửi cho Ngài, chứa đựng những lời lẽ thật là khiêm tốn, bày tỏ những cảm xúc, tâm tình riêng tư của cha Tịnh đối với Ngài.

Giáo dân chúng ta, dù quen biết cha Tịnh ít hay nhiều, cũng đều nhận thấy đức khiêm nhường của cha Tịnh đã được biểu lộ rất rõ trong bức tâm thư này. Một người khiêm nhường, thấm nhuần tâm đạo thì tự coi mình như con số không. Linh mục Kim Định, một triết gia Việt Nam, khi bàn về tâm đạo, đã nhắc lại lời Thánh Gandhi, nhà lãnh đạo tài đức vẹn toàn của Ấn Độ: "Tôi tự diệt cho đến số không" (Je me réduis a zéro) và "nhân sinh lý tưởng của con người đặt ở VÔ: Thánh nhân vô công, vô kỷ, vô danh" (Những Dị Biệt Giữa Hai Nền Triết Lý Đông Tây, trang 96). Một khi ta hiểu được đức khiêm nhường của cha Tịnh thì ta không còn ngạc nhiên gì về những lời lẽ tự trách mình mà cha Tịnh đã dùng trong thư gửi cha Dương. Trong bài này tôi không dám bàn về đức khiêm nhường của cha Tịnh vì tôi không có khả năng để làm việc đó. Tôi chỉ xin góp vài ý kiến thô thiển về Đức TÍN của cha Dương khi cha cho đăng bức tâm thư của cha Tịnh trên Tín Hữu số 17, ra ngày 6-4-87.

Trong bài "Tôi Đọc Thư Cha Tịnh" đăng trong Chính Nghĩa số 41, trang 23, tôi đã suy đoán là cha Dương cho đăng bức tâm thư của cha Tịnh mà không xin hay không được phép của cha Tịnh. Trong CN 41, trang 15, 'Tin Đặc Biệt' xác nhận là cha Dương không hề hỏi cha Tịnh; vì thế khi được biết về việc này cha Tịnh đã rất buồn vì cha "không ngờ một bức tâm thư có tính cách kín đáo riêng tư trong tình nghĩa anh em Linh Mục mà Linh Mục Lưu Đình Dương lại đem ra phổ biến, bêu rếu như vậy". Tôi nghĩ cha Dương làm thế là đã lỗi đức TÍN đối với cha Tịnh. Tôi xin trình bày như sau:

Trước hết ta hãy tìm hiểu 'TÍN' là gì. Theo định nghĩa trong 'Việt Nam Tự Điển' của Lê Văn Đức, Khai Trí: 'TÍN', một trong năm đức tốt (ngũ thường: nhân, lễ, nghĩa, trí, tín) của con người theo luân lý phương Đông, là sự biết tin cậy lẫn nhau và giữ lòng tin cậy của kẻ khác đối với mình.

Như vậy, ta thấy Cha Tịnh là người **thành tín** vì Ngài đã thật lòng tin tưởng ở cha Dương, thổ lộ tâm tình thầm kín với cha Dương. Ngài làm thế vì đức khiêm nhường. Lẽ ra cha Dương phải tỏ ra là người **trung tín** đối với cha Tịnh. Nhưng tiếc thay! Cha Dương đã **thất tín** đối với cha Tịnh, đã phản bội lòng tin cậy của Ngài vì đã tự ý cho đăng bức **tâm thư** của Ngài trên báo chí cho mọi người đọc.

Tôi không thể nào hiểu được hành động này của cha Dương. Là một linh mục, chắc cha biết là lòng tin cậy giữa người với người quan trọng như thế nào. Ngay những người phần đời có chức vụ liên hệ đến sự tin cậy của người khác như luật sư, bác sĩ, cố

vấn (counselor).... mà còn phải nhất thiết tôn trọng Đức Tín, huống chi là một linh mục, vị linh hướng của giáo dân. Nếu không, thì làm sao Linh mục có thể thì hành nhiệm vụ được. Có ai còn dám nhờ cậy vị đó giúp đỡ khi có những khó khăn thầm kín, riêng tư?. Đối với người Á Đông nói chung và đối với người Việt Nam nói riêng, tính kiêu hãnh, tự ái lại rất lớn trong mỗi người. Vì vậy, nhiều khi gặp khó khăn, có khi hiểm nghèo, mà vì hãnh diện, tự ái họ giấu kín đi để thà chịu khổ một mình còn hơn là để người ngoài biết. Với cái tính cố hữu đó, họ chỉ còn biết chạy đến các vị linh hướng tôn giáo, vì họ tin tưởng vào tư cách, vào lòng thương, vào đức TÍN của các vị đó. Việc cha Dương lỗi đức Tín đã làm họ tuyệt vọng nơi cha.

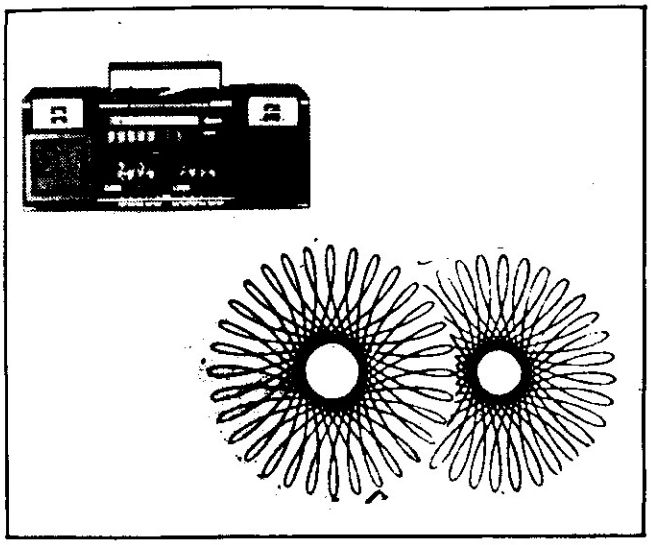

Từ trước đến nay, qua các cơ quan truyền thông, tôi đã theo dõi vụ giáo dân chống đối cha Dương vì những tình cảm và hành động xung khắc giữa cha và giáo dân. Nhưng nay tôi được mục kích rõ ràng sự **thất tín** của cha trên giấy trắng mực đen. Tôi phải tự kết luận rằng Cha Dương đã làm trái với tư cách và chức vụ của một vị Linh Mục. Tôi không hề dám đả kích Bảy Chức Thánh của Linh mục vì đó là do Chúa ban truyền. Ở đây tôi chỉ phê bình tư cách của cá nhân cha Dương. Cha Dương không có một lý do nào để bào chữa cho sự thất tín này. Sách nho có câu: "Nhân vô tín bất lập" (Người không giữ chữ Tín không làm nên được). Quả thật như vậy. Thử hỏi: Ai muốn tin cậy người thất tín? Ai muốn cộng tác với người thất tín? Ai muốn giao dịch với người thất tín? Đức TÍN là nền tảng của mọi mối quan hệ giữa người với người, là nền tảng của sự an hòa, của sự thành công. Không có đức TÍN, chắc chắn sẽ sinh ra bất hòa, sẽ gây ra thất bại, đổ vỡ.

Có thể hành động này của cha Dương không phải do ác tâm muốn bêu xấu cha Tịnh, nhưng là do sự nông nỗi, ích kỷ, muốn khoe cho mọi người biết điều hay, điều tốt của mình. Nhưng một người đàng hoàng, tự tín, không bao giờ phải làm như thế, vì "Hữu xạ tự nhiên hương". Nếu mình có tài, có đức thì rồi ai cũng nhận thấy; khoe khoang ra chỉ làm lộ sự bất tài của mình mà thôi. Ông Potter, một nhà luân lý, đã nói: "Đừng lo là người ta không biết đến khả năng của mình, hãy lo rằng mình không có khả năng" (Do not worry about people not knowing your ability, worry about not having it. - The Faiths men live by, page 73).

Hành vi thất tín này của cha Dương là một lầm lỗi to lớn, vì ở bất cứ địa vị nào, nhất là địa vị linh mục của Cha, sự thất tín là một điều không thể chấp nhập được. Đang lúc cha cần lấy lại lòng tin của giáo dân thì hành động thất tín này lại càng làm cho giáo dân mất tin tưởng ở tư cách của cha, ở khả năng phán đoán của cha, ở đức độ của cha.

Có thể những người trong phe cha Dương sẽ khai thác triệt để bức thư của cha Tịnh cũng như họ đã khai thác cuốn băng nhựa cha Thiệp. Họ tưởng là họ đang nắm được cục vàng trong tay. Nhưng họ đã lầm. Họ càng khai thác bao nhiêu thì càng làm lộ tư cách thấp kém của họ bấy nhiêu. Giáo dân khắp nơi càng thấy rõ bộ mặt thật, bất xứng của họ như trong trường hợp cuốn băng nhựa cha Thiệp.

Một lần nữa giáo dân lại thấy là cha Dương phản bội cha Tịnh. Và lần này công khai rõ ràng như ban ngày, không ai còn phải nghi ngờ gì nữa.

Monterey ngày 2-5-87.

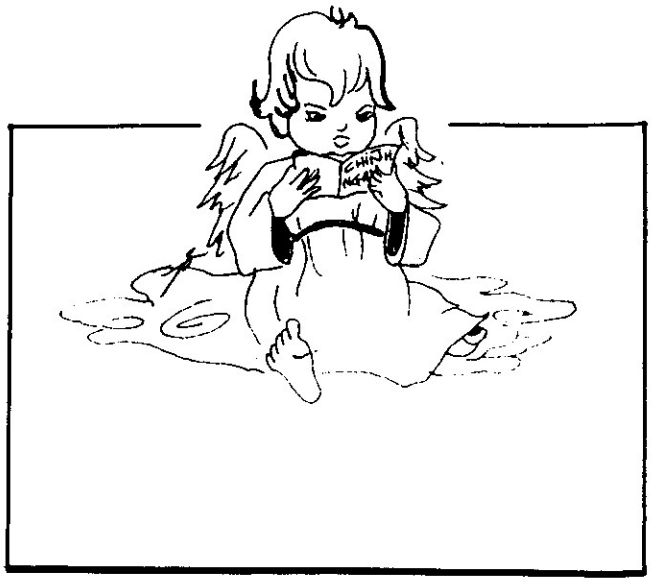

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM
VIETNAMESE CATHOLIC COMMUNITY, INC.

685 Singleton Road San Jose, CA 95111 (408) 224 - 8318

Bản Dịch NỘI QUY

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM

BY-LAWS
OF THE VIETNAMESE CATHOLIC COMMUNITY

PREAMBLE

Being conscious that the preservation and promotion of religious traditions as well as maintenance of Vietnamese culture and the enhancement of mutual assistance are necessary, we, Vietnamese Catholic refugees, agree that the establishment of the VIETNAMESE CATHOLIC COMMUNITY is essential and beneficial. The By-Laws of the VIETNAMESE CATHOLIC COMMUNITY are as follows:

CHAPTER I
NAME, GOALS, AND OBJECTIVES

Article 1. The name of this organization shall be:

THE VIETNAMESE CATHOLIC COMMUNITY

Article 2. The Vietnamese Catholic Community is a legal non-profit organization, using the spirit of the Gospel as goals in its activities.

Article 3. The objectives of the Vietnamese Catholic Community are as follows:

3.1 To enhance and assist members in creating solidarity and mutual assistance to promote the love spirit of the Gospel.

3.2 To encourage members to consolidate the Christian faith and spread the News of Salvation to glorify God and participate in the development of the society.

3.3 To preserve and promote the traditions of the religious life and the beautiful characteristics of the Vietnamese culture.

3.4 To cooperate with other nationalist associations and organizations to promote solidarity, better understanding and love.

CHAPTER II
MEMBERSHIP, RIGHTS, DUTIES, DISCIPLINE, AND WITHDRAWAL

Article 4. The membership of the Vietnamese Catholic Community shall include:

4.1 Active Members: All persons join the organization, accept its By-Laws, and pay the membership dues.

4.2 Honorary Members: Benefactors or supporters of the Community, spiritually and/or physically, nominated by at least two active members and accepted by the National Executive Board of Directors.

Article 5. The rights of the members shall include:

5.1 All members have the rights to nominate, to vote and to run for offices within the structure of the Community.

5.2 All members are eligible to receive spiritual and financial benefits derived from the decisions of the Community.

5.3 Benefits of members shall be different according to their seniority in the organization. The scale of discrepancy shall be determined by the National Executive Board of Directors.

Article 6. The duties of the members shall include:

6.1 All members shall adhere to the By-Laws, including the active participation in the Community's activities.

6.2 All members have the duties to pay the membership dues, as adopted by the Community. The non-payment is considered as a voluntary withdrawal from the Community.

Article 7. The Diocese Executive Council shall examine all Community admission applications and respond within 15 days from application receiving date. All appeals must be submitted within 15 days from the decision date of the Council and shall be considered by the National Executive Board of Directors. The Executive Board of Directors' decision is final.

Article 8. Any member who violates these By-Laws, displays behavior and/or attitude against the Catholic Faith which deems to hurt the honor, reputation, and the objectives of the Community, shall be reprimanded by the related Executive Council, and can be excluded by the decision of the National Executive Board of Directors.

Article 9. Any member who wishes to withdraw shall submit a written notice to the related Executive Council through the system of the local organization. The withdrawal is effective from the date the letter is sent out.

Article 10. Any member who voluntarily withdraws from the Community or by the National Executive Board of Directors' decision shall not have the right to retrieve what he/she contributed to the Community in all forms.

CHAPTER III
ORGANIZATIONAL STRUCTURE

Article 11. Local Area is the basic unit of the Vietnamese Catholic Community. Each Area is composed of at least 25 members, under the leadership of an Area Chief and one or more Area Assistants elected by Area members for a 2-year term in office and can be re-nominated.

Article 12. The Diocese Vietnamese Catholic Community is composed of all Areas in the Diocese, under the leadership of an Executive Council, consisting of the following officers:

- o President
- o Vice-President for Internal Affairs
- o Vice-President for External Affairs
- o Secretary
- o Treasurer
- o Area Chief and Area Assistants
- o Chairs of Standing Committees

The President and Vice-Presidents shall be elected. The Secretary, Treasurer, and Chairs of Standing Committees shall be appointed by the President and Vice-Presidents. Members of the Executive Council shall serve a 2-year term and can be re-nominated.

Article 13. All Diocese Vietnamese Catholic Communities shall form the Vietnamese Catholic Community which is under the leadership of the National Executive Board of Directors.

Article 14. The National Executive Board of Directors is the supreme authority of the Vietnamese Catholic Community which consists of: Incorporator or Incorporators and Presidents of Diocese Executive Councils.

14.1 The National Executive Board of Directors shall elect its President, Vice-President for Internal Affairs, Vice-President for External Affairs among its members.

14.2 The President and Vice-Presidents shall serve a 4-year term and can be re-nominated once.

Article 15. The Central Administrative Office of the Vietnamese Catholic Community located in San Jose, California, shall coordinate all programs throughout the country.

15.1 The Central Administrative Office shall be under management and supervision of the General Secretary of the National Executive Board of Directors.

15.2 The General Secretary and the Chairs of Standing Committees shall be appointed by the Presidents and Vice-Presidents.

Article 16. To assist members in the religious life, the Vietnamese Catholic Community shall have Chaplains in each Diocese and there shall be a General Chaplain at the Central Administrative Office.

CHAPTER IV
OPERATIONAL STRUCTURE

Article 17. Area Level:

- Area Chiefs are responsible for administrative affairs and coordination of all activities in the Area.
- Area Assistants have the duties to assist Area Chiefs and replace them when necessary.

Article 18. Diocese Level:

The Executive Council is responsible for the administrative organization and coordination of Area activities in the Diocese.

Article 19. National Level:

19.1 The National Executive Board of Directors has the duties to implement the By-Laws, to establish guidelines, and to supervise the execution of decisions made at the General Convention.

19.2 The Central Administrative Office is responsible for coordinating community organizations at the national level to have a unified policy in all activities, implementing the decisions of the National Executive Board of Directors, and managing all administrative and financial affairs of the Community.

CHAPTER V
ELECTION AND NOMINATION

Article 20. All members 18 years or older shall have the right to vote and to run for offices within the structure of the Community.

Article 21. Officers shall be elected through a direct and secret ballot.

CHAPTER VI
MEETINGS AND ACTIVITIES

Article 22. Meetings are important activities of the Community; through meetings, mutual love and assistance shall be developed.

- Regular or special Area meetings shall be organized according to local needs.
- Normally, members in the Area shall meet monthly.

Article 23. The Diocese Executive Council shall meet monthly. The President of the Council may call urgent meetings when necessary.

Article 24. The National Executive Board of Directors shall be convened annually and the President shall call and chair the meeting.

Article 25. The General Convention of all members shall be organized by the National Executive Board of Directors according to the needs.

CHAPTER VII
VACANCY, SUBSTITUTION, AND DISCHARGE

Article 26. Positions can be temporarily vacant due to resignation, death, discharge, and/or any reasons preventing the execution of duties.

26.1 Any officer wanting to resign has to submit a written notice to the related President 30 days prior to the effective resignation date.

26.2 In case the President position is vacant and the remaining term is less than a year, the Internal Affairs or External Affairs Vice-President shall become Interim President until the end of the current term.

26.3 In case the Area Chief position is vacant, the Area Assistants shall elect the Interim Area Chief if the remaining term is less than a year.

Article 27. The President or Vice-President of the National Executive Board of Directors or the Diocese Executive Council shall have to resign after the petition of 2/3 of the members in the related organization.

CHAPTER VIII
FINANCE AND PROPERTY

Article 28. The Community shall be financed by membership dues, adopted by the National Executive Board of Directors.

Article 29. Other financial resources shall be:

29.1 Contributions or gifts

29.2 Revenues

Article 30. Financial Management

30.1 Each sum of money received or expended must be accompanied by a receipt.

30.2 All sums of the Community must be placed in a bank account under the name of the Community. Checks shall bear signatures of the President, General Secretary, and/or Treasurer according to values determined by the National Executive Board of Directors.

CHAPTER IX
AMENDMENT OF BY-LAWS

Article 31. One third of the National Executive Board of Directors' members or 500 members of the Community can recommend the amendment of a part or the whole body of the By-Laws with the exception of the articles stated in Article 32. The amendment of the By-Laws must be adopted by the National Executive Board of Directors with two thirds of the present members.

Article 32. The follwing articles can not be amended:

32.1 Articles related to Name, Goals and Objectives in Chapter I.

32.2 Article 31, Chapter IX, regarding the Amendment of the By-Laws.

32.3 Article 15, regarding the Administrative Central Office location.

ĐẠI LỄ DÀNH CHO NGƯỜI TỴ NẠN VÀ DI DÂN TỔ CHỨC TẠI NHÀ THỜ CHÁNH TÒA SAN JOSE

Giáo dân phản đối vì tiếng Việt không được dùng trong Thánh Lễ

SAN JOSE (KA). Đại lễ cầu nguyện cho Người Tỵ Nạn và Di Dân đã được tổ chức lúc 7 giờ tối ngày thứ ba 5-5-87 tại Nhà Thờ Chánh Tòa số 389 E. Santa Clara St. dưới quyền chủ tế của ĐGM DuMaine và một số linh mục thuộc sắc dân thiểu số như Mễ Tây Cơ, Phi Luật Tân nhưng đặc biệt lại không có một linh mục Việt Nam nào tham dự.

Buổi lễ cầu nguyện đã diễn ra bằng bốn thứ tiếng: Mỹ, Bồ Đào Nha, Mễ Tây Cơ và Phi Luật Tân.

Cộng Đồng Công Giáo VN đã phản đối Ban Tổ Chức đã không in tiếng Việt vào Bản Chương Trình nghi lễ Cầu Nguyện này vì 3/4 số giáo dân tham dự là người tỵ nạn Việt Nam. Hành động nầy được xem như là một sự kỳ thị mà Ban Lãnh Đạo sẵn sàng tố cáo trước công luận quốc tế và giáo hội tại Hoa Kỳ cũng như tại La Mã.

Tuy vậy, với truyền thống "uống nước nhớ nguồn' Cộng Đồng Công Giáo ghi ơn quốc gia Hoa Kỳ cũng như những tổ chức thiện nguyện đã giúp đỡ, bảo trợ những người tỵ nạn Việt Nam vào Hoa Kỳ, Cộng Đồng Công Giáo VN đã hòa đồng hát vang ca khúc "Kinh Hòa Bình" bằng tiếng Việt Nam cũng như cảm tạ Thiên Chúa đã thương xót giúp đỡ cho đàn chiên tỵ nạn được no ấm qua kinh Lạy Cha.

Đoàn vũ Mễ Tây Cơ đã chào mừng Đức Giám Mục DuMaine ngay tại cung thánh gây nhiều ngộ nhận cho một số quan khách Mễ vì đã không tôn trọng sự trang nghiêm của buổi lễ mà nhảy múa ồn ào.

Được biết Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam đã dựng một quốc kỳ Việt Nam ngay trên cung thánh. Quốc Kỳ này với kích thước 9x12 đã tạo một sự chú ý đặc biệt của nhiều sắc dân khác, nhất là Mễ Tây Cơ. Ông Oswaldo Bellido, 34 tuổi, kỹ sư điện tử, đến Mỹ vào năm 1970 cùng với gia đình qua đường giây biên giới đã bảo "Chúng tôi đã từng ở đây 17 năm nay, nhưng chúng tôi chưa thấy một dân tộc nào can đảm, nhẫn nại và tài giỏi như dân tộc Việt Nam và chúng tôi cũng chưa thấy một Cộng Đồng Công Giáo nào đoàn kết, bền bỉ, khéo léo như Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam. Quý vị đã đấu tranh cho quyền sống đạo của dân tộc quý vị. Điều nầy đã là một gương tốt làm cho bao nhiêu sắc dân thiểu số khác phải cúi đầu ngưỡng mộ và chúng tôi chỉ cầu mong được bằng phân nửa quý vị chúng tôi đã sung sướng rồi. Chúng tôi vẫn cầu nguyện hàng ngày cho quý vị sớm được một Giáo Xứ Thể Nhân để được cầu nguyện với Thiên Chúa bằng ngôn ngữ của quý vị".

Đặc biệt hơn nữa là nhiều giáo dân đã phẫn nộ vì Ban Tổ Chức đã không theo như lời cam kết là có những lời cầu nguyện bằng tiếng Việt được in vào tờ chương trình. Cộng Đồng Người Mễ cũng phản đối sự thiếu tế nhị và sáng suốt của những người chịu trách nhiệm, đã tạo ra những tiền lệ kỳ thị không tốt cho người di dân và tỵ nạn.

Để phản đối hành động tắc trách của Ban Tổ Chức, tất cả giáo dân Việt Nam đã ra về và không tham dự buổi tiếp tân ở sau buổi lễ và sau đó đã về Trung Tâm Công Giáo ở 685 Singleton Rd. San Jose để cầu nguyện đặc biệt cho ĐGM DuMaine được sáng suốt để giải quyết những khó khăn của người tỵ nạn Công giáo Việt Nam.

Khi báo Chính Nghĩa lên khuôn, chúng tôi nhận được tin ông Mc Entee (Giám Đốc Sở Giao Tế Các Sắc Dân Thiểu Số) và ông Sal Alvarez (Tổng Thư Ký Cộng Đồng Mễ Tây Cơ tại Hoa Kỳ) đã đến Trung Tâm Công Giáo lúc 9 giờ 12 tối để xin lỗi Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam về những sơ sót đã không để tiếng Việt Nam vào chương trình nghi lễ. Sự sơ sót nầy ban tổ chức hoàn toàn chịu trách nhiệm và không tự bào chữa. Ngoài ra cả hai ông đều hứa:

Đây là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng, không bao giờ có sự thiếu xót như thế trong tương lai. Hai ông cũng hứa sẽ là gạch nối giữa Tòa Giám Mục và Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam để giúp cho cuộc khủng hoảng sớm được giải quyết.

Chuyện Bên Lề

LTS. Trong những số Chính Nghĩa gần đây có mục Tin Đồn Thực, gồm những tin tức có giá trị và đúng sự thực chớ không phải tin đồn nhảm không đáng tin. Tin đồn nầy được quan sát viên của Chính Nghĩa góp nhặt qua các câu chuyện của giáo dân kể cho nhau nghe trong phiên họp hằng đêm hay qua đường dây điện thoại. Thể theo lời đề nghị của nhiều đọc giả chúng tôi đổi tên mục nầy trở thành **CHUYỆN BÊN LỀ** để tăng phần hấp dẫn và chính xác. Xin quý độc giải theo dõi.

Thấm thoát mùa giáo nạn tại Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo đã kéo dài gần 10 tháng trời và còn tiếp tục xa hơn nữa nếu nguyện vọng của giáo dân chưa được thỏa mãn. Giáo dân bị cấm cách đủ điều, phải lén lút tham dự thánh lễ hay ăn mày các phép bí tích tại giáo phận khác vì Đức Giám Mục Sở Tại đã quay lưng lại với đàn chiên. Dư luận đang lên án các biện pháp có tính cách kỳ thị của giáo quyền. Đây là một bài học đắt giá cho Tòa Giám Mục San Jose do sự khinh thường khả năng của giáo dân và ước tính sai lầm tinh thần của người Việt Nam. Tòa Giám Mục đã nghe theo lời đề nghị của các ninh thần xúi giục áp dụng các biện pháp mạnh để đàn áp. Thế nhưng, lửa đấu tranh chẳng những không bị dập tắt mà còn lan rộng đến các tiểu bang tại Hoa Kỳ và các cộng đồng công giáo Việt Nam trên thế giới.

VỤ ÁN VẠ TUYỆT THÔNG

■ Giáo dân kể rằng Tòa Giám Mục đã bị báo cáo sai lạc và lầm tưởng rằng giáo dân bị một vài người xách động, có hành động chống đối Cha Dương một cách vô ý thức. Loại trừ được các phần tử xách động, giáo dân sẽ tuân phục ngay. Tuy nhiên, Tòa Giám Mục không nghĩ xa hơn và cũng không ngờ là giáo dân Việt Nam quan niệm rất rõ về: tự do và trách nhiệm. Họ không phải là một đàn cừu như Tòa Giám Mục nghĩ.

■ Giáo dân kể rằng để dọn đường cho buổi lễ Tấn Phong Cha Dương làm chính xứ được dự trù vào ngày 16 tháng 8, 86, Giám Mục San Jose trước đó 2 tuần, gửi cho hai ông Trần Công Thiện và Trần An Bài, một thư cảnh cáo ra vạ tuyệt thông nếu hai ông không từ bỏ lập trường chống đối cha Dương. Tòa Giám Mục không tin rằng hai ông là phát ngôn viên của cộng đồng. Trong vai trò đại diện,các ông phải nói lên ý muốn của dân. Lỡ đã tuyên bố với công luận, Đức Giám Mục phải ra vạ tuyệt thông nhưng có câu thòng là sẽ rút lại hình phạt này ngay nếu hai ông chấp nhận cha Dương.

■ Giáo dân kể rằng trái với dự tính của Tòa Giám Mục hai ông Thiện và Bài đã không nao núng mà lại còn vui vẻ chấp nhận hình phạt như là một hy sinh cho Cộng Đồng. Cộng đồng đã xác nhận tư cách đại diện của hai ông bằng lá thư phản đối vạ tuyệt thông của Đức Giám Mục DuMaine với 3,025 chữ ký với đầy đủ địa chỉ và họ bằng lòng nhận chung hình phạt nầy với hai ông.

■ Giáo dân kể rằng các đại biểu đã cảm nghiệm được cái thế "hữu danh vô thực" của các Ban Chấp Hành miền, cộng đồng, hay cộng đoàn của giáo dân vì đa số linh mục muốn nắm vai trò chủ động. Hơn nữa vì nể nang các Ngài, giáo dân không nở nặng lời với các Cha. Thế rồi, từ Phó Chủ tịch đặc trách giáo dân, trong đại hội 80, giáo dân chỉ được chức vụ Tổng Thư Ký do quyết định Đại hội 84. Chủ tịch và Hai Phó Chủ tịch đều là giáo sĩ cả. Tuy nhiên một số linh mục vẫn chủ trương giáo dân phải có tổ chức riêng để dễ sinh hoạt.

■ Giáo dân kể rằng Tòa Giám Mục không ngờ rằng hai ông lại biết luật, lập đơn kháng cáo qua Tòa Thánh trong vòng 10 ngày để ngăn chặn hiệu lực của vạ tuyệt thông kể trên và các ông vẫn được sinh hoạt bình thường trong Giáo Hội trong khi chờ đợi quyết định của Tòa Thánh và muốn phán quyết vấn đề Tòa Thánh phải mở cuộc điều tra vì thư thỉnh nguyện mang 1,402 chữ ký đã được đệ trình Đức Thánh Cha với các tài liệu liên hệ về sự lạm quyền của Tòa Giám Mục San Jose.

■ Giáo dân kể rằng, trong tháng ba vừa qua, trước áp lực của giáo dân, Đức Giám Mục DuMaine thình lình lên đường sang Vatican. Ai cũng biết mục đích chuyến đi "lốp bi" nầy. Đức Giám Mục muốn Tòa Thánh giúp Ngài giải quyết vấn đề trong chiều hướng gọi là để bảo vệ uy quyền của giáo hội. Tuy nhiên, Tòa Thánh cũng có cách nói theo kiểu vô thưởng vô phạt, không lên án bên nào, muốn vấn đề được dàn xếp êm đẹp với nhau vì quyền lợi của Giáo Hội.

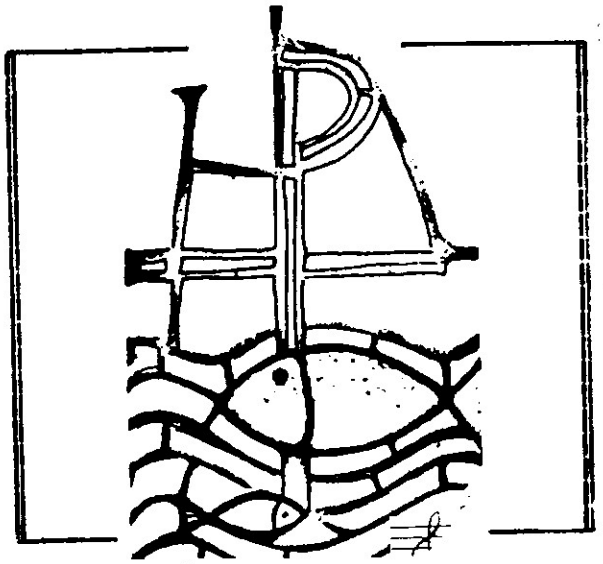

■ Giáo dân kể rằng cái kẹt của Tòa Giám Mục là không thể đơn phương giải quyết vấn đề mà nói chuyện với những người mình đã ra vạ tuyệt thông thì lại không hợp lý. Mình phải thừa nhận họ và đặt họ trở lại tư thế giáo dân bình thường thì cuộc thảo luận mới có ý nghĩa. Do đó, trước khi có những cuộc tiếp xúc dàn xếp, theo lẽ thường Đức Giám Mục DuMaine phải rút lại vạ tuyệt thông vì nó đã không hợp lý, không hợp tình mà còn làm trở ngại cho các cuộc đàm phán trong tương lai.

GIÁO SĨ VÀ GIÁO DÂN

■ Giáo dân kể rằng có một dạo dư luận công giáo xôn xao vì cuộc thảo luận sôi nổi trên báo chí về vấn đề "Ai Lãnh Đạo", giáo sĩ hay giáo dân. Công Đồng Vaticano II đề cao vai trò của giáo dân, song giáo sĩ vẫn cho là theo truyền thống giáo dân phải vâng phục Bề Trên gần như tuyệt đối vì là kẻ thay mặt Chúa nơi trần gian.

■ Giáo dân kể rằng tổ chức Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam ra đời rất hợp thời để giáo dân khắp nơi có cơ hội tham gia trực tiếp vào các chương trình tương trợ có tính cách xã hội, đồng thời mở mang Chúa trong tư thế Tông đồ Giáo Dân mà không lệ thuộc vào quyền uy của giáo sĩ, mặc dầu giáo dân bao giờ cũng tôn trọng và kính mến các Ngài, mong muốn sự cố vấn của các Ngài trong mọi công tác.

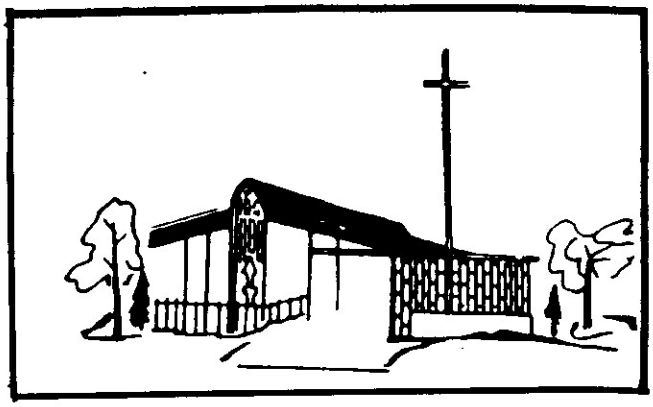

■ Giáo dân kể rằng miệng kẻ sang có gang có thép, lời của linh mục bao giờ cũng mạnh lý hơn nhưng giáo dân vẫn chưa thỏa mãn vì Cộng Đồng Vaticano II đặt giáo dân lên hàng đầu. Vấn đề được dịp đưa ra bàn thảo tại Đại Hội Công Giáo Toàn Quốc lần thứ 2, tại thành phố Ngọc Lan, Louisiana, tháng 7, 1984. Một số đại biểu giáo dân muốn Đại Hội tách rời sinh hoạt giáo sĩ với giáo dân. Chủ tịch Liên đoàn Công giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ nên là một giáo dân vì đây là tổ chức của giáo dân, giáo sĩ chỉ là cố vấn thôi. Cha Tịnh đã phải đi từng phòng vận động suốt đêm để được đa số phiếu bác bỏ ý kiến trên trong phiên họp khoáng đại vào ngày hôm sau vì Ngài cho rằng còn quá sớm để giáo dân tách rời ra khỏi vùng ảnh hưởng của giáo sĩ.

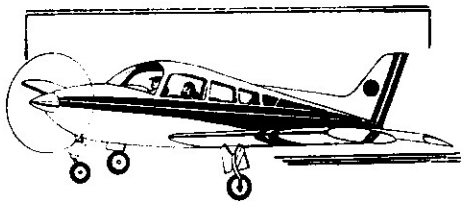

■ Giáo dân kể rằng giáo sĩ và giáo dân cần có tinh thần hiểu biết và thông cảm, tương nhượng và tương trợ của "tứ chi" trong nhiệm thể Chúa Kitô để cùng nhau phụng sự Thiên Chúa và tha nhân. Đừng ai nên giành quyền lãnh đạo mà phải chấp nhận Chúa Kitô là Đấng Lãnh Đạo. Các Phẩm trật trong Giáo Hội được Chúa trao quyền để phục vụ dân Ngài với ý Chúa. Chúa buộc mọi người phải thương yêu nhau và có sự tương kính vì mỗi cá nhân đều là con của Chúa, có phận sự tôn vinh Ngài.

QUAN SÁT VIÊN.

TRUYỆN NGẮN

CỤ THẬT

BẠCH PHƯỢNG

Ngày nào cũng thế, cứ 7 giờ sáng và 7 giờ tối là ông bà Cụ Thật lò dò dẫn nhau tới Trung Tâm Công Giáo để dự lễ. Bốn năm rồi, họa hoằn lắm mới có hôm vắng mặt. Ai trong Họ Đạo cũng phải khen là 2 cụ chăm chỉ, đạo đức và thánh thiện. Có người đùa:

— Xin hai cụ nhận cho chức trưởng ban bảo vệ các thánh lễ đi ạ.

Cụ ông thường vui vẻ:

— Tại hồi còn trẻ, chúng tôi lười quá, bây giờ phải đi bù đấy.

Cụ bà thật thà:

— Chúng tôi gần đất xa trời, dọn mình đi là vừa. Vả lại ở nhà mãi cũng chán, không phải làm gì, đến nhà thờ đọc kinh lại có ơn ích.

Thật vậy, hai cụ đã ngoài 70 tuổi, chỉ quanh quẩn ở nhà cả ngày. Sáng sớm đi lễ. Trưa về, lo bữa cơm. Hai giờ chiều đứa cháu nội 8 tuổi đi học về, hai cụ trông cháu tới 4 giờ thì bố mẹ nó đi làm về là hai cụ lại rảnh nợ. Ăn cơm tối xong, lại đi lễ nữa. Chị Thà con dâu ông bà cụ và cô Chín là con gái. Mỗi lần đi làm về, vội vã lo bữa cơm tối để bố mẹ kịp giờ đi lễ. Lắm hôm bị kẹt xe, về trễ, hai người thường chạy tội:

— Gớm, lễ gì mà sớm thế, mới bảy giờ chiều mà đã làm rồi, nhiều người họ đi làm về trễ lắm. Sao bố mẹ không nói với các cha là làm lễ vào lúc tám giờ, vì nhà mình nấu cơm không kịp.

Cụ ông biết con nói đùa nên chỉ cười xòa. Nhưng cụ bà phản đối mãnh liệt:

— Giời ơi! đời thủa nào nhà mình nấu cơm muộn lại đòi đổi giờ lễ của hàng xứ. Dễ gì!

Anh Thà thêm vào:

— Tại mẹ đi lễ chăm nhất xứ thì mẹ muốn đổi giờ nào chẳng được. Con nghĩ Cha Xứ chịu ngay. Cụ trưởng ban bảo vệ các Thánh Lễ đề nghị mà lị.

Lúc mới sang Mỹ, gia đình Cụ Thật ở tận miền Đông Bắc Mỹ, lạnh thấu xương đen. Một năm tuyết phủ trắng xóa mấy tháng liền. Hồi ở VN cụ được mấy người đi Mỹ về kể chuyện ở những vùng tuyết lạnh khí hậu thường xuống dưới không độ. Nước có thể đông thành đá bất cứ lúc nào. Thành thử bên Mỹ, cụ chả thấy ai mắc bệnh "đái đường" cả. Cụ ông lại cẩn thận dặn cụ bà:

— Lúc trời tuyết, bước ra khỏi cửa bà nhớ là đừng nói chuyện to tiếng, ngộ nhỡ nước rãi bắn ra rồi đông thành đá, trúng người khác, u đầu thì khổ lắm đấy!

Cụ bà nhớ mãi lời dặn dò vàng ngọc ấy, lâu lâu vẫn còn nhắc lại, làm cụ ông phải chữa thẹn:

— Thì tôi nghe nói mấy người đi Mỹ về kể lại, mình tưởng người ta nói thật.

Nhưng không phải vì cái lạnh lẽo kinh khủng ấy mà gia đình Cụ Thật đã rời gót ngọc về San José này. Mà tại hai cụ mắc cái bệnh... "nghiền đi lễ". Lại phải lễ tiếng Việt cơ! Hai cụ thường nói:

— Mấy năm trời ở Denver đi lễ Mỹ chả hiểu gì cả, ngoại trừ tiếng Amen.

Thực sự tiếng Amen thì hai cụ đã biết từ lúc nhỏ, hồi còn học kinh bổn vỡ lòng lận.

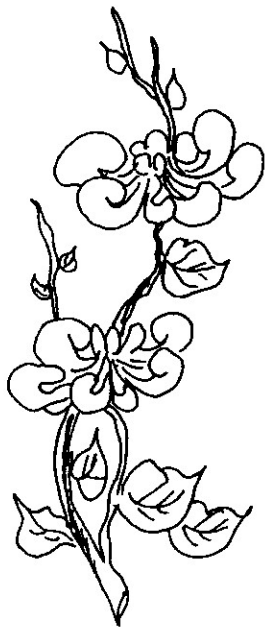

Denver tuy lạnh, nhưng tỷ nạn VN ta cũng vào con số đáng kể, dân tình hiền lành, làm ăn chăm chỉ. Đặc biệt là giáo dân công giáo, đạo đức và đoàn kết lắm. Lúc đầu không có cha VN, giáo dân Việt hàng tuần vẫn đi lễ Mỹ. Dáng điệu họ có vẻ đăm chiêu, từ đầu đến cuối lễ chỉ lẩm bẩm gật gù, nghe Cha giảng như vịt nghe sấm ấy. Lúc bắt tay chúc bình an cho nhau cũng chả dám nói năng gì, chỉ nhỏ nhẹ cười cười. Ai cũng hiền lành như tượng đá vậy. Hết lễ, ra về cha Mỹ đứng cuối nhà thờ bắt tay vui vẻ với giáo dân, nhiều giáo dân VN cũng muốn lại gần Cha bắt tay lấy hên, nhưng lại sợ cha thăm hỏi rắc rối, trả lời ú ớ cha không chịu hiểu, mắc cở chết. Họ đành lẻn sau lưng mấy người Mỹ và vờ Cha luôn. Ra tới bãi đậu xe mới thở phào nhẹ nhõm. Xong một thánh lễ ngày Chúa Nhật!

Một hôm vừa bước ra khỏi cửa nhà thờ, anh Thà bị cha xứ Mỹ chận lại bắt tay và hỏi thăm sức khỏe. Anh thấy vui vui nhưng lại lo lắng, chỉ sợ Cha dài dòng, mình không hiểu đã đành nhưng trả lời mà cha không hiểu mới là nguy to. Bắt tay xong, anh Thà rối rít cám ơn cha rồi lẹ làng quay gót ra. Nhưng không được, cha níu chặt anh lại và nói:

— Cha có chuyện vui muốn nói với con.

Anh ngại ngùng đứng lại. Vui buồn gì thì thiếu gì lúc nói, sao không lựa lúc nào vắng người. Mới sang Mỹ được mấy tháng, tiếng Mỹ của anh còn chữ đực chữ cái mà bắt anh nói trước đám đông thế này thì bất tiện quá! Lo thế, nhưng anh lại cười. Tật của anh vẫn vậy, Mỹ nói không hiểu mình cứ cười, mặt ra vẻ đăm chiêu gật gù là họ thông cảm ngay. Cha nói nhiều lắm, anh không hiểu hết, nhưng phần cán cốt của câu chuyện anh hoàn toàn nắm vững. Anh lại cám ơn rối rít cha và hân hoan ra về.

Bố mẹ, cô em gái, vợ và đứa con đang chờ ở bãi đậu xe. Anh hối hả chạy lại. Chị Thà nói lớn:

— Mở cửa xe mau đi anh. Lạnh quá!

Chờ cho chồng nổ máy xe đâu vào đấy, chị Thà lại hỏi:

— Anh chuyện trò với ai mà lâu thế?

— Cha xứ chứ còn ai nữa.

Cô Chín xen vào:

— Gớm thế, cha hiểu tiếng Việt à?

Anh Thà vênh mặt:

— Cô nói chuyện....! Tôi nói tiếng Mỹ cũng khiếp lắm chớ bộ.

Rồi họ cùng vui vẻ cười ầm lên. Cụ Thật lên tiếng:

— Cha nói gì với con?

— Dạ, Cha nói tuần tới sẽ có một cha Việt Nam tại Denver.

— Cha Việt nam?. Tới thăm hay là ở đây luôn?

— Dạ ở đây luôn bố ạ.

Cụ bà nhổm hẳn người lên:

— Tôi biết mà, trước sau gì cũng phải có cha Việt Nam.

Chị Thà nghi ngờ:

— Anh nghe có chắc không? Hay lại...

— Đúng chứ, sai làm sao được.

Chiều hôm ấy, hầu hết các giáo dân Denver đều biết chuyện và vui mừng phấn khởi vì "tin mừng cứu rỗi" này.

Thế rồi "CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM XỨ LẠNH" được thành lập. Số giáo dân mỗi ngày một đông, Cộng Đồng mỗi ngày một phát triển. Cha Việt, giáo dân Việt mượn nhà thờ hoặc hội trường Mỹ để làm lễ. Mượn Nhà Chúa làm lễ cho con chiên mà phải trả tiền, kể cũng lạ, 25 đồng một buổi. Lúc đầu nghe hơi ngượng, riết rồi quen đi! Thỉnh thoảng Cha Xứ Mỹ lại nhắc nhở:

— Các ông chỉ có một tiếng đồng hồ thôi đấy nhé! Làm gì thì làm phiên phiến lên.

Một tiếng đồng hồ thì vừa vặn cho Cha giảng và làm lễ. Chả có kinh kệ gì cả, mất hết phần sốt sắng. Cụ Thật thường đưa ra cái thí dụ cụ thể để phân trần:

— Bác tính coi, đi lễ mà giới hạn một tiếng thôi, chả khác gì xơi điếu thuốc lào ba số tám mà không có cốc nước chè nóng ấy, nhạt nhẽo lắm!

(Còn tiếp)

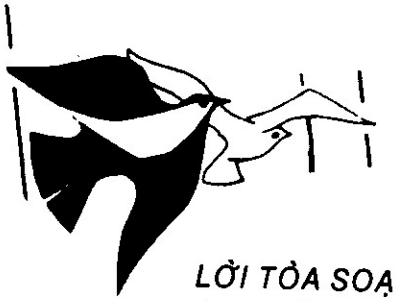

THƯ TÍN

LỜI TÒA SOẠN: Tuần báo Chính Nghĩa nhận được rất nhiều thư bạn đọc ở khắp các nơi gởi về hỏi về nhiều vấn đề khác nhau, đôi lúc cả những câu hỏi không liên quan gì đến vấn đề tôn giáo hay cuộc đấu tranh tại San Jose. Nhiều câu hỏi thuộc về kiến thức phổ thông hay vấn kế. Nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu bạn đọc. Kể từ số 42, Chính Nghĩa mở thêm mục THƯ TÍN. Nếu có những thắc mắc xin quý độc giả gửi về tòa soạn và bên ngoài bì thư nhớ đề: MỤC THƯ TÍN. Xin đa tạ.

Ông TRẦN VĂN KHÁ (San Jose):

Chúng tôi từ trước tới nay chỉ đứng ngoài và quan sát cuộc đấu tranh của Họ Đạo Nữ Vương. Chúng tôi có những điểm đồng ý với quý vị, tuy nhiên có vài điểm có lẽ vì không đứng chung hàng ngũ Chính Nghĩa nên không thông suốt. Nhưng tôi và vợ tôi muốn gia nhập CĐCGVN. Chúng tôi nghe nói cần phải có hai hội viên Chính Nghĩa giới thiệu mới được nhận vào. Điều đó có đúng không? Nếu đúng thì quý vị đã không tôn trọng nguyên tắc dân chủ và quyền tự do gia nhập Hội. Xin cho biết sự thật. Cám ơn quý vị.

Trả lời: Trong suốt 3 chương 32 điều, Bản Nội Quy của CĐCGVN (đã được đăng tải nguyên vẹn trong Chính Nghĩa 41) không hề đề cập đến một điều khoản nào quy định cần phải có hai hội viên của Chính Nghĩa giới thiệu mới được gia nhập Cộng Đồng Công Giáo VN. Và chỉ mới nghe những tin đồn thất thiệt mà ông đã đặt vấn đề dân chủ và không dân chủ. Xin ông thông cảm và hiểu cho thực tâm của chúng tôi.

Tuy nhiên điều 7 chương II có quy định điều khoản đơn xin gia nhập Cộng Đồng sẽ được Ban Chấp Hành giáo phận cứu xét có thể chấp thuận hay từ chối.

Sở dĩ Bản Nội Quy phải dự trù điều khoản này là nhằm mục đích trong tương lai có thể có những người không có thiện hảo khi nạp đơn gia nhập Cộng Đồng hoặc cá nhân đó trong quá khứ đã chống phá Cộng Đồng mà chưa một lần lên tiếng xác nhận về sự hối lỗi cũng như quan điểm về quyết tâm xây dựng Cộng Đồng của họ.

Ông NGUYỄN VĂN SEN (Oakland):

Nếu tôi đã ký tên gia nhập CĐCGVN, hoạt động một khoảng thời gian, tôi không muốn gia nhập Cộng Đồng nữa. Tôi có quyền rút tên ra khỏi Cộng Đồng không? Và khi tôi rút ra như vậy rồi. Tiền niên liễm từ trước tới giờ Cộng Đồng có hoàn trả lại cho tôi không? Cám ơn quý ông.

Trả lời: Điều 8, chương II của Bản Nội Quy có quy định về điều ông hỏi. Ông có quyền tự do rút tên ra khỏi Cộng Đồng bất cứ lúc nào ông muốn. Đơn thông báo ý định rút tên, ông có thể gửi qua hệ thống Tổ chức của Cộng Đồng theo khu hoặc giáo phận. Việc rút tên có hiệu lực cùng ngày với dấu bưu điện đóng ở bì thư. Tiền niên liễm mà ông đã đóng sẽ không được hoàn trả lại. Lý do là tiền niên liễm đã dùng để chi phí cho những sinh hoạt bảo vệ và phục vụ hội viên của Cộng Đồng.

Ông TRẦN ĐÀI (Milpitas):

Tôi muốn gửi một số bài đến Chính Nghĩa để phanh phui những tệ hại của những người theo phe Cha Dương và Tòa Giám Mục, Chính Nghĩa có đồng ý đăng không? Xin cho biết, tôi sẽ gửi sau.

Trả lời: Chúng tôi sẵn sàng nhận bài, tuy nhiên nếu những phanh phui về những tệ hại của những anh em chống đối Chính Nghĩa mà quá nặng nề, không hợp lòng bác ái. Xin ông thông cảm cho, chúng tôi không thể đăng được vì không muốn anh em và đồng bào hiểu lầm. Chủ trương của Chính Nghĩa luôn là:

"Lấy chí nhân mà thay cường bạo
Đem Chính Nghĩa mà thắng hung tàn"

Ông LÊ NGỌC OÁNH (Santa Clara):

Tôi có đứa em mới vượt biên, vừa đến Indonesia viết thư nhờ tôi bảo lãnh và kiếm một hội đoàn thiện nguyện nào đó bảo trợ giùm. Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam có nhận bảo trợ giúp giùm cho em tôi không? Xin muôn vàn cản tạ Ban lãnh đạo.

Trả lời: Như CĐCGVN đã thông báo trên số báo Chính Nghĩa 40 là mục tiêu của Cộng Đồng là nhằm mục đích phục vụ đồng bào tị nàn mà dĩ nhiên ưu tiên là đồng bào Công Giáo. Là một tổ chức bất vụ lợi, có tư cách pháp nhân luôn luôn lấy tinh thần Phúc Âm làm tôn chỉ cho mọi hoạt động của Cộng Đồng, Cộng Đồng sẵn sàng bảo trợ em của ông. Xin ông liên lạc với Ban lãnh đạo của Cộng Đồng, Văn phòng đặc trách di trú và tị nạn.

MƠ ƯỚC LÀM GÌ

Người khuyên kẻ bảo thôi đừng,
Quẩn quanh mãi cũng có chừng ấy thôi!
Hãy đi ngang dọc đất trời,
Đừng nên mơ tưởng cao vời mông lung!
Người em ngoảnh mặt lạnh lùng,
Ngàn năm cách biệt không trùng mộng nhau!
Càng nhiều nỗ lực trầu cau,
Càng thêm chuốc lấy niềm đau bẽ bàng!
Tuổi đời đâu đã muộn màng!
Sao không cười nhận ngút ngàn ra đi?
Vô duyên cái thói chai lì!
Khư khư ôm giữ ngôi vì giá băng!
Phải chăng đã mất thăng bằng?
Một đời tưởng vọng ôm trăng nửa vời!
Tỉnh mê huyền hoặc cuộc đời,
Chênh vênh một bóng cuối trời bơ vơ!
Học theo cộng sản ỡm ờ,
Thư rơi chụp mũ vật vờ mãi ru!?
Người em dứt khoát chối từ,
Thì thôi mơ ước phù du làm gì!

THIỆN HẢI

NHẮN TIN MIỄN ...

☐ Nhắn tin cha là ông ĐỖ KIỆN CÁO, thôi cha ạ chín bỏ làm mười, đừng mang vụ ấy ra tòa đời, thiên hạ cười chết. Của cha cũng vậy mà của con cũng thế. Đi đâu mà thiệt. Mong tin Cha. Con ĐỖ THIỆT THÒI.

☐ Được tin chú là ông LƯU VONG, đã về nhà tháng 7 năm 86, nhưng lại cất bước ra đi. Hiện giờ chú ở đâu mà biệt tăm biệt tích quá. Lâu lâu thiên hạ lại nhận được những lá thơ đánh máy chú gởi – không địa chỉ, không ký tên – Lần tới chú nhớ là cứ ký tên và đề địa chỉ. Ai làm gì được! Nhà vẫn ở chỗ cũ, chú có về nhớ mang theo cảnh sát và đám chó săn nhé!

☐ Nhắn tin ông PHẠM VĂN LUỒN, sao ông lại đột xuất từ chức như thế? Thua keo này ta bày keo khác. Tuy không tiếp thu được HỌ ĐẠO, nhưng Ủy Ban Tiếp Thu vẫn tồn tại và ông vẫn giữ chức Chủ Tịch. Vì chưa có thời giờ để bầu lại. Liên lạc về Ủy Ban gấp.

☐ Bố là NGUYỄN HOÀI QUỐC, nhắn tin con NGUYỄN NGOẠI VONG, phong tục tập quán và những gì tốt đẹp của người mình con phải giữ lấy. Đừng mất gốc như vậy. "Nước chảy về nguồn" con ạ!

☐ Nhắn tin bạn VŨ CHỤP MŨ, có thì giữ lấy mà đội, chớ chụp cho người khác. Còn dư thì để dành cho vợ con và bố mẹ. Đừng cho người ngoài. Uổng công!

☐ Nhắn tin cha là ông PHẠM GIỐI TRÁ, đã lầm lạc từ khi được phong chức TỂ TƯỚNG. Cha à, "Thật thà là cha quỷ quái", cha đã lớn tuổi rồi ăn năn đi là vừa. Con PHẠM NGAY THẬT.

☐ Tìm con là LÊ BỐ NHẮNG đã bỏ nhà ra đi từ tháng 7 năm ngoái. Chỉ vì ham muốn chức Chủ Tịch Hội Đồng Phá Rối mà đi theo con đường VONG BẢN. Ai biết cháu ở đâu cứ dạy dỗ dùm. Xin đa tạ.

ĐÍNH CHÍNH

Vì sơ sót kỹ thuật, trong báo Chính Nghĩa số 42, bài "Tranh Đấu Xây Dựng II" đã không đề tên tác giả. Bài này là của Lệ Hằng biên soạn. Chúng tôi thành thực cáo lỗi cùng tác giả và quý độc giả.

DANH SÁCH ÂN NHÂN ỦNG HỘ CHÍNH NGHĨA

Chúng tôi thay mặt toàn thể Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam chân thành cảm ơn sự ủng hộ của quý vị cho tuần báo Chính Nghĩa trong những năm tháng qua.

Chúng tôi không biết lấy gì để trả ơn lòng ưu ái của quý vị dành cho Cộng Đồng chúng tôi. Chúng tôi chỉ biết nguyện cầu xin Thiên Chúa và Mẹ Maria, Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, ban tràn đầy bình an xuống cho quý vị.

Chân thành cảm tạ quý vị.

Danh sách ủng hộ

Bà cụ mẹ ông An	$ 20.00
Ông Phạm Thiện Anh	$ 10.00
Ông Bà Hà Ngọc Oánh	$ 50.00
Bà Thu ở Milpitas	$ 5.00
Hồ Kim	$ 20.00
Ông Sàn	$ 50.00
Nguyễn Kim Dung	$ 30.00
Ông Thành đường số 1	$ 20.00
Cụ cố Luận	$ 25.00
Bỏ chung	$274.55

THỜI KỲ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THƯ của Tôn Thất Thiệt)

LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THƯ do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

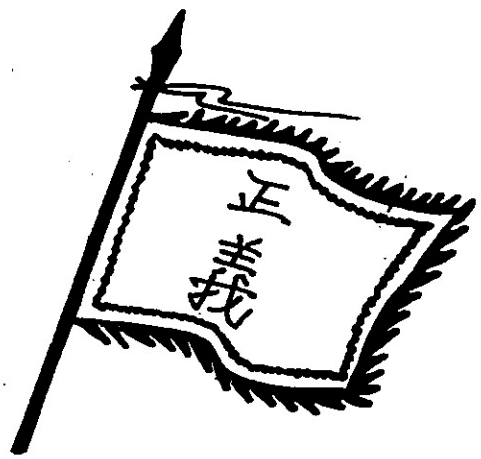

(Tiếp theo kỳ trước)

TRƯỜNG KỲ KHÁNG CHIẾN: LÁ LÀNH ĐÙM LÁ RÁCH.

Để thể hiện tình đồng bào, nghĩa ruột thịt trong những nguy nan, Cộng Đồng Thiên Giáo Hoài Quốc bắt đầu tham gia chiến dịch cứu vớt những đồng hương của họ vào hạ tuần tháng 4 năm Đinh Mão 1987. Kể từ mùa hè năm Ất Mão 1975, sau khi bọn Rợ Hồ phương Bắc tràn xuống cướp mất phần đất phía Nam, hàng trăm ngàn người Hoài Quốc tức tốc lìa bỏ nơi chôn nhau cắt rốn, lên đường đi lánh nạn tại các vương quốc. Mặc dầu cuộc lánh cư không còn ồ ạt như những năm đầu, làn sóng người Hoài Quốc tiếp tục rời bỏ quê hương vẫn đều đặn diễn ra. Họ tìm đủ mọi phương thế để thoát khỏi ách thống trị của bọn giặc phương Bắc, và sinh lộ hiểm nghèo nhất là con đường thủy đạo của Hòa Bình Đại Dương.

Với một bờ biển dài hơn 2000 cây số, vùng biển tiếp giáp phía Đông và Nam Hoài Quốc là tuyến xuất phát lý tưởng cho các cuộc lánh cư. Tuy nhiên hầu hết các thuyền tỵ nạn của người Hoài Quốc thường xuất phát từ các trấn ở miền cực Nam. Nếu gặp điều kiện thuận lợi về thời tiết và thủy triều, họ có thể đến được những đảo gần nhất thuộc các Vương quốc láng giềng ở phía Tây Nam của Hoài Quốc trong một khoảng thời gian ngắn. Nhưng cuộc hải trình tìm tự do của họ không giản dị và dễ dàng như thế. Thông thường, những con thuyền mong manh bé nhỏ ấy bị nhận chìm bởi những cơn sóng to và những trận bão táp bất ngờ. Cộng thêm những trở ngại về thiên nhiên, người tỵ nạn Hoài Quốc còn gặp phải một thử thách lớn lao hơn nữa, đó là bọn cướp biển trong vùng Thảo Khấu Vịnh.

Với những hành động đầy tính chất man rợ bạo tàn, bọn hải tặc của vùng Thảo Khấu Vịnh còn được gọi là những con ác quỷ của thế kỷ thứ 20. Bọn cướp biển đã nhẫn tâm cướp bóc, đánh đập, hãm hiếp và giết chóc những người Hoài Quốc vô tội trên đường lánh nạn. Hành động cướp của sát nhân của chúng đã lên đến mức tinh vi khi bọn chúng giả dạng những tên ngư phủ hiền lành, chờ chực các con thuyền nhỏ bé của người Hoài Quốc trong Thảo Khấu Vịnh. Chúng nhẫn tâm dùng đủ loại vũ khí để cướp đoạt những tài sản còn sót lại của đám người tỵ nạn. Lòng dạ ác độc của chúng còn được thể hiện qua các hành động tra tấn, đánh đập, ngay cả các trẻ thơ, hãm hiếp đàn bà, phụ nữ và cuối cùng là thủ tiêu các nạn nhân để tránh hậu hoạn.

Để ngăn ngừa những hành động dã man của bọn thảo khấu, các tổ chức nhân đạo trên khắp thế giới đồng loạt lên tiếng phản đối và tìm biện pháp đối phó. Vì những khó khăn về chánh trị và nội bộ của các Vương quốc, các tổ chức này chỉ có một phương thế duy nhất là cấp tốc gửi tàu lớn đến Thảo Khấu Vịnh để cứu vớt những người Hoài Quốc đang lênh đênh trên vùng biển nguy hiểm. Những người Hoài Quốc đã rời bỏ quê hương vào những năm trước và đã được an cư lạc nghiệp tại các Vương quốc bắt đầu góp phần vào công tác nhân đạo, nhất là về phần tài chánh để cứu vớt những người đồng hương kém may mắn.

Cộng Đồng Thiên Giáo Hoài Quốc ý thức vai trò xã hội cần thiết của một tổ chức to lớn, quyết định tham gia công tác cứu vớt những người cùng chung huyết thống. Ngoài tình đồng hương, nghĩa ruột

thịt, người Hoài Quốc theo Thiên Giáo còn bị ràng buộc bởi giáo điều nồng cốt là Bác Ái. Trong bộ Thiên Thư của Thiên Giáo, Thiên Sai Giáo Chủ đã căn dặn người đồ đệ và cũng là vị thủ lãnh kế vị Ngài là: "Khi con mạnh lại rồi, con hãy giúp đỡ anh em con." Vì thế, Cộng Đồng Thiên Giáo Hoài Quốc đẩy mạnh công tác nhân đạo kể trên và trực tiếp tham gia bằng cách gửi người tháp tùng con tàu lịch sử.

Ngày 30 tháng 4 năm Đinh Mão 1987, đoàn nghĩa quân của Doanh Tuấn Giáo long trọng tiễn đưa Trung Úy Quan Chung Kim Ngươn ra tận Ải Phi Tràng để cùng với các tổ chức nhân đạo giúp đỡ những người tỵ nạn Hoài Quốc. Tất cả dân chúng của Doanh Tuấn Giáo đều lấy làm hãnh diện khi thấy chính người của họ có mặt trên con tàu nhân đạo và hy vọng sứ mạng khó khăn sẽ được hoàn thành một cách tốt đẹp.

TRƯỜNG KỲ KHÁNG CHIẾN: KHÚC QUANH CỦA CUỘC TRANH ĐẤU.

Tiếp theo sau những ngày bận rộn về công tác cứu vớt người tỵ nạn, Bang Phòng Thủ Chân Lý Thái Bình lại nhận được mật tin từ phía Triều đình. Những biến chuyển mới nhất cho thấy Hoàng Đế Thạch Đỗ Ma dự định thi hành một quyết định quan trọng liên quan đến cuộc tranh đấu của Doanh Tuấn Giáo vào đầu tháng 5 năm Đinh Mão 1987.

Trong buổi Tiểu Diên Hồng Hội tối ngày 1 tháng 5, Bạc Trang Hán Tử thông báo cho dân chúng về những tin tức mới nhận được và yêu cầu họ tiếp tục cầu nguyện cho vấn đề được giải quyết êm đẹp. Cũng vào dịp cuối tuần, hịch Chánh Đạo của Bang Phòng Thủ Chân Lý Thái Bình mời gọi toàn thể dân chúng Hoài Quốc về Đền Thờ Vương quốc để tham dự buổi cầu nguyện đặc biệt do Triều đình tổ chức dành riêng cho tất cả các sắc dân thiểu số ở Hồ Sinh. Mặc dầu không nhận được lời mời chính thức, những người Hoài Quốc của Doanh Tuấn Giáo cảm thấy họ có bổn phận phải tham dự buổi cầu nguyện kể trên để chứng tỏ sự hiện diện của họ tại Hồ Sinh và đặc biệt nhắc nhở cho Hoàng Đế Thạch Đỗ Ma về thỉnh nguyện chính đáng mà họ đang theo đuổi.

Ngoài ra, quân thám báo của Bang Phòng Thủ Chân Lý Thái Bình cũng đưa tin quan trọng về các cuộc họp ráo riết giữa Hoàng Đế Thạch Đỗ Ma và nhóm dân bản xứ điều hành Đền Thờ Vương quốc. Phương thế tranh đấu của Doanh Tuấn Giáo tại Đền thờ Vương quốc cho thấy có kết quả. Sự hiện diện đông đảo của người Hoài Quốc trong các buổi tế tự cuối tuần tại Đề thờ Vương quốc, lời kinh tiếng hát bằng ngôn ngữ Hoài Quốc xen lẫn vào các nghi lễ tế tự của người bản xứ đã làm cho một số đông dân bản xứ và những người có trách nhiệm tại Đền thờ cảm thấy khó chịu. Cùng lúc cố gắng tìm cách thu xếp với Doanh Tuấn Giáo, những người bản xứ quyết định xin diện kiến Hoàng Đế Thạch Đỗ Ma, yêu cầu ông sớm giải quyết vấn đề để giúp họ thoát khỏi cảnh "tai bay vạ gió".

Tối ngày 5 tháng 5 năm Đinh Mão 1987, buổi lễ cầu nguyện của các sắc dân thiểu số tại Hồ Sinh đã diễn ra vô cùng đặc biệt. Mặc dầu ngôn ngữ Hoài Quốc không được ghi vào chương trình, vào phút cuối, những người có trách nhiệm của buổi lễ đã nhìn thấy lực lượng đông đảo của Doanh Tuấn Giáo. Họ tức tốc liên lạc với các thủ lãnh của Bang Phòng Thủ Chân Lý Thái Bình và thu xếp để người Hoài Quốc có thể hát một bài hát bằng ngôn ngữ Hoài Quốc. Điều này đã làm cho người Hoài Quốc cảm thấy được yên ủi một phần nào. Một điều đặc biệt là ngay lúc bắt đầu cuộc lễ, Hảo hán Hồ Quang Nguyệt đã nhanh trí đưa một lá đại kỳ Hoài Quốc lên Chánh điện để cắm bên cạnh các lá đại kỳ của các sắc dân thiểu số khác. Lá đại kỳ Hoài Quốc màu vàng tươi thắm, có kích thước to lớn so với các lác đại kỳ khác, ngất nghểu trên một trụ cờ cao, vô tình đập vào mắt Hoàng đế Thạch Đỗ Ma như muốn nhắc nhở ông một thực tại không thể trốn tránh. Vấn đề Hoài Quốc vẫn là vấn đề hàng đầu trong chính sách cai trị của ông. Bao lâu chưa được giải quyết, nó vẫn tiếp tục ám ảnh ông ngày đêm.

Tục truyền rằng, trong buổi Tiểu Diên Hồng Hội tại Doanh Tuấn Giáo ngay sau buổi lễ cầu nguyện, Bạc Trang Hán Tử cho biết cuộc tranh đấu bắt đầu bước vào khúc quanh mới: Hoàng Đế Thạch Đỗ Ma đồng ý nối lại thương thuyết với Doanh Tuấn Giáo, và lần này, đích thân ông sẽ thương nghị với các thủ lãnh của Chân Lý Thái Bình.

(còn tiếp)

KHÔNG THÀNH LẬP GIÁO XỨ CHO NGƯỜI CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI SAN JOSE LÀ KỲ THỊ VÀ BẤT CÔNG